



INSTITUTE OF
POSTGRADUATE
EDUCATION

Trường Đại Học Văn Lang
Cơ sở chính:
69/68 Đặng Thuỳ Trâm,
P. Bình Lợi Trung, TP. HCM

Cơ sở 1:
45 Nguyễn Khắc Nhu,
P. Cầu Ông Lãnh, TP. HCM

Cơ sở 2:
233A Phan Văn Trị,
P. Bình Lợi Trung, TP. HCM

Viện Sau Đại Học:
Phòng 2.01, Tòa nhà A, Lầu 2,
Cơ sở chính Trường Đại học Văn Lang

Điện thoại:
0287 101 6869 - 0988 48 6869

Email:
tuyensinh.sdh@vlu.edu.vn - v.sdh@vlu.edu.vn

Website:
<https://saudailhoc.vlu.edu.vn>



Quét mã QR để xem
thông tin chi tiết



Career Head Start

**Khởi đầu ưu thế
mở ra nhiều cánh cửa
cho sự nghiệp**

Xây dựng nền tảng cao hơn & tư duy
chuyên sâu từ các **học phần Thạc sĩ**

Lịch học **linh động** trong tuần

19 ngành học gắn với nhu cầu cấp thiết về
nhân lực chất lượng cao

Học từ bài toán thực tế của **các doanh nghiệp**
và **chuyên gia** giàu kinh nghiệm

Chính sách Học bổng hấp dẫn

Tổng quan về Trường Đại học Văn Lang

Một trong những trường Đại học quy mô lớn nhất Việt Nam

100.000+

Sinh viên và cựu sinh viên cùng kiến tạo giá trị, lan tỏa tác động và định hình tương lai

41.000+

Sinh viên, Học viên và Nghiên cứu sinh đang theo học

6.000+

Sinh viên quốc tế tham gia các chương trình học tập và trao đổi tại Văn Lang

Năng lực & Danh tiếng học thuật được công nhận Toàn cầu

#251

QS ASIA UNIVERSITY RANKINGS 2026



Hệ sinh thái Văn Lang hiện sở hữu nhiều nhóm ngành được Quốc tế ghi nhận thứ hạng cao trên toàn cầu



Trường Đại học Việt Nam đầu tiên được Microsoft vinh danh Trường học số điển hình

Trường Đại học tư thực đầu tiên của Việt Nam đạt chứng nhận kiểm định chất lượng FIBAA



Thư ngỏ



**PGS.TS.
Nguyễn Văn Thành**

Phó Viện trưởng
phụ trách Viện Sau đại học
Trường Đại học Văn Lang

Kính gửi Quý Anh/Chị,

Trong bối cảnh tri thức, công nghệ và trí tuệ nhân tạo đang định hình lại cách con người học tập, làm việc và tạo ra giá trị, lợi thế cạnh tranh ngày càng phụ thuộc vào năng lực học hỏi liên tục, đổi mới và kiến tạo tri thức. Giáo dục sau đại học vì thế không chỉ là một bậc học cao hơn, mà còn là hành trình phát triển tư duy chuyên sâu, năng lực nghiên cứu, tầm nhìn và khả năng đảm nhận những vai trò có ảnh hưởng lớn hơn trong nghề nghiệp và xã hội.

Tại Trường Đại học Văn Lang, chúng tôi tin rằng **giá trị lớn nhất của đào tạo sau đại học không chỉ nằm ở văn bằng, mà ở sự trưởng thành của người học**. Đó là những con người có tư duy chiến lược; biết kết nối tri thức với công nghệ, dữ liệu và đổi mới sáng tạo; có năng lực nghiên cứu, phân biện và ra quyết định dựa trên bằng chứng; đồng thời tạo ra giá trị mới cho tổ chức và cộng đồng. Trên nền tảng đó, các chương trình sau đại học của Văn Lang được phát triển theo hướng hiện đại, liên ngành và gắn kết học thuật với thực tiễn. Mỗi học phần, đề tài nghiên cứu và trải nghiệm học tập đều hướng đến phát triển chuyên môn, phương pháp nghiên cứu, năng lực lãnh đạo và tinh thần học tập suốt đời.

Đối với người học theo đuổi con đường nghiên cứu, Văn Lang xây dựng môi trường học thuật nghiêm túc, khuyến khích nghiên cứu, công bố khoa học và kết nối với cộng đồng học thuật trong nước, quốc tế. Đối với người học hướng đến phát triển nghề nghiệp, chương trình cung cấp môi trường linh hoạt, hiện đại và gắn với thực tiễn, qua đó nâng cao năng lực quản trị, lãnh đạo và thích ứng trong kỷ nguyên số.

Nhà trường không dừng ở việc nâng cao học vị, mà hướng đến bồi dưỡng những con người có bản lĩnh học thuật, tư duy đổi mới, năng lực lãnh đạo và tinh thần cống hiến. Nhà trường đồng hành để mỗi học viên có thể trở thành nhà lãnh đạo, chuyên gia, doanh nhân hoặc nhà khoa học có khả năng kiến tạo tri thức, dẫn dắt đổi mới và tạo ra giá trị bền vững.

Trân trọng chào đón Quý Anh/Chị đến với Viện Sau đại học, Trường Đại học Văn Lang - nơi tri thức được nâng tầm, tư duy được khai mở và những nhà lãnh đạo, chuyên gia, nhà khoa học tương lai được bồi dưỡng.

Kính chúc Quý Anh/Chị sức khỏe, thành công và mong sớm được đồng hành trên hành trình phát triển tri thức và sự nghiệp.

Trân trọng kính chào!

Kết quả xếp hạng theo QS WORLD UNIVERISY RANKING BY SUBJECT 2026

Văn Lang tiếp tục khẳng định chất lượng đào tạo & nghiên cứu ở các lĩnh vực trọng điểm theo chuẩn Quốc tế

#69

Art & Design

#101-150

Performing Arts

#101-150

Hospitality & Leisure Management

#551-600

Business & Management Studies

#551-600

Economics & Econometrics

#701-750

Computer Science & Information Systems

Đại học là nền tảng quan trọng, nhưng thị trường đang đòi hỏi nhiều hơn

Trong một thị trường việc làm ngày càng cạnh tranh, sinh viên mới tốt nghiệp cần nhiều hơn một tấm bằng đại học. Nhà tuyển dụng kỳ vọng ứng viên trẻ có **tư duy giải quyết vấn đề, năng lực chuyên môn, trải nghiệm thực tế và khả năng tạo giá trị** ngay trong những năm đầu đi làm.

Ba năm đầu sau tốt nghiệp là giai đoạn bản lề. Nền tảng chuyên môn, trải nghiệm và chuẩn mực làm việc được hình thành trong giai đoạn này có thể mở ra những nhiệm vụ quan trọng hơn và **tạo đà cho sự phát triển nghề nghiệp lâu dài.**



225.000

Cử nhân thất nghiệp/năm



170 triệu

Việc làm mới được tạo ra trên toàn cầu đến năm 2030



92 triệu

Việc làm hiện tại sẽ biến mất hoặc bị thay thế

Nhiều công việc sẽ được tự động hóa, những công việc còn lại đòi hỏi **con người phối hợp hiệu quả với công nghệ.**



75,5%

Nhu cầu tuyển mới tại các doanh nghiệp tập trung vào ứng viên có từ 1-3 năm kinh nghiệm



45%

Nhân viên bị sa thải thuộc nhóm dưới 1 năm kinh nghiệm

*Nguồn: Cục Thống kê (2024), Báo cáo Điều tra Lao động việc làm (2024), Diễn đàn Kinh tế Thế giới (WEF) (2025), The Future of Jobs Report (2025), JobOKO (2026) và Báo cáo Lương & Thị trường Nhân sự (2026).



Chương trình Sau đại học tại Văn Lang: nền tảng để phát triển sự nghiệp

MỤC LỤC

VĂN LANG VÀ HÀNH TRÌNH SAU ĐẠI HỌC

Tổng quan về Trường Đại học Văn Lang	02
Thư ngỏ	03

A. XÂY DỰNG LỢI THẾ NÂNG TẦM SỰ NGHIỆP

Giới thiệu chương trình	06
Chương trình phù hợp với ai?	08
Phát triển lợi thế sự nghiệp	14

B. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Kỹ thuật, Môi trường & Công nghệ	22
Kinh doanh & Quản lý	38
Du lịch & Khách sạn	46
Luật, Nhân văn & Truyền thông	50
Thiết kế & Mỹ thuật Ứng dụng	56

C. THÔNG TIN TUYỂN SINH

Học phí & Học bổng 2026	60
Phương thức tuyển sinh & Quy trình đăng ký	62

A.

Xây dựng lợi thế nâng tầm sự nghiệp



Chương trình Thạc sĩ của Trường Đại học Văn Lang đào tạo gắn với thực tiễn, phát triển năng lực cho sự nghiệp bền vững

Các chương trình Thạc sĩ được phát triển trên nền tảng học thuật hiện đại, cập nhật theo xu hướng của từng lĩnh vực và nhu cầu thực tiễn. Với hai định hướng Nghiên cứu và Ứng dụng, chương trình kết hợp kiến thức chuyên sâu với trải nghiệm thực tế, đồng thời tạo điều kiện để người học chủ động lộ trình học tập và phát triển sự nghiệp một cách bền vững.

Hoàn thành trong 18-24 tháng

Lộ trình đào tạo được thiết kế hợp lý, giúp người học sớm vận dụng kiến thức vào công việc.

Học phí ổn định trong toàn khóa

Người học có thể chủ động kế hoạch tài chính và yên tâm theo đuổi mục tiêu học tập.

Lộ trình học tập linh hoạt

Thời gian học được thiết kế phù hợp với người đang đi làm, tạo điều kiện cân bằng giữa học tập, công việc và cuộc sống.

Học tập song hành với sự nghiệp

Người học có thể tiếp tục phát triển công việc trong quá trình học, đồng thời phát triển chuyên môn, năng lực quản lý và nghiên cứu.



Chương trình đào tạo dành cho ai?

Chương trình dành cho sinh viên đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp Đại học (hoặc trình độ tương đương), có định hướng phát triển bản thân từ sớm và **chuẩn bị lợi thế sẵn sàng thăng tiến sự nghiệp trong tương lai.**

**Chi tiết điều kiện ứng tuyển xem ở mục Điều kiện dự tuyển, phần C của cẩm nang.*





Xây dựng lợi thế cạnh tranh ưu thế vững vàng cho sự nghiệp

Hành trình Sau đại học giúp người học phát triển năng lực chuyên sâu, mở rộng tư duy nghề nghiệp và kết nối với những bài toán thực tiễn, sẵn sàng tương lai sự nghiệp rộng mở.



Chiều sâu chuyên môn

Làm chủ nền tảng chuyên sâu và tư duy liên ngành; phát triển năng lực phân tích, nghiên cứu để giải quyết những vấn đề chuyên môn ở cấp độ cao hơn.



Năng lực kiến tạo giá trị

Làm việc với các bài toán doanh nghiệp thực tế, dự án ứng dụng hoặc nghiên cứu để chuyển hóa tri thức thành giải pháp, sản phẩm và kết quả có giá trị thực tiễn.



Năng lực dẫn dắt chuyên môn

Phát triển khả năng nhìn nhận vấn đề đa chiều, ra quyết định dựa trên bằng chứng, mở rộng vai trò từ thực thi sang phân tích, tư vấn, định hướng và dẫn dắt chuyên môn.



Hệ sinh thái tri thức, kết nối

Kết nối với giảng viên, nhà khoa học, chuyên gia, và học viên giàu kinh nghiệm, tạo nên mạng lưới trao đổi tri thức, hợp tác nghề nghiệp và phát triển lâu dài.

Phát triển những tư duy chuyên sâu về chiến lược, quản trị, công nghệ & dữ liệu

Chương trình không chỉ đào sâu một chuyên môn đơn lẻ, mà giúp người học kết hợp nhiều khối năng lực theo định hướng nghiên cứu như quản trị công nghệ, dữ liệu, sáng tạo, vận hành và tư duy chiến lược để đáp ứng những yêu cầu mới của thị trường.



18 Chương trình
đào tạo Thạc sĩ
và 01 chương trình Tiến sĩ

Đa dạng tư duy
chuyên sâu được tích lũy



Từ tư duy khoa học đến tác động thực tiễn

Trang bị cho người học năng lực nghiên cứu, tư duy khoa học và khả năng kiến tạo những giải pháp có giá trị thực tiễn, góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững của tổ chức, cộng đồng và xã hội.



Tư duy khoa học

Nền tảng để khám phá tri thức mới

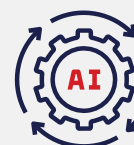
- Nghiên cứu ứng dụng
- Tư duy phản biện
- Phương pháp nghiên cứu



Kiến tạo giải pháp

Chuyển hóa tri thức thành giải pháp có giá trị

- Đổi mới sáng tạo
- Thiết kế giải pháp
- Giải quyết vấn đề thực tiễn



Dẫn dắt chuyển đổi

Thích ứng và dẫn dắt trong kỷ nguyên số

- Chuyển đổi số
- Ứng dụng AI trong quản trị
- Quản trị sự thay đổi



Kiến tạo tác động

Tạo ra giá trị bền vững cho xã hội

- Giá trị cho tổ chức
- Giá trị cho cộng đồng
- Phát triển bền vững



Học viên sẽ được
phát triển năng lực gì?



Học để tăng cường năng lực kiến tạo **giá trị thực tiễn**

Không chỉ học với kiến thức nâng cao, mà còn được rèn luyện năng lực giải quyết vấn đề trong bối cảnh thực tế.



Bài toán
từ doanh nghiệp



Tình huống
quản trị



Tham gia & chia sẻ
từ chuyên gia,
doanh nghiệp



Tư duy phân tích và
giải quyết vấn đề



Khả năng ứng dụng
kiến thức vào
tình huống thực tế



Năng lực ra quyết định
trong môi trường
nghề nghiệp



Đề tài & sản phẩm nghiên cứu khoa học
chứng minh năng lực học thuật
và tư duy nghiên cứu chuyên sâu

**Chương trình đào tạo
đảm bảo tính thực tiễn cao**

700+ Đối tác doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam và Thế giới (đến từ 30 quốc gia toàn cầu)

Chương trình đảm bảo bám sát với thực tế và tương lai của công việc, có tính ứng dụng cao.

Truyền thông - Thương Mại - Thương Mại Điện Tử - Esports



Tài chính - Ngân hàng



Công nghệ & Chuyển đổi số



Bất động sản và Phát triển công nghiệp



Bán lẻ - FMCG - Hàng tiêu dùng



Tư vấn - Bảo hiểm - Phát triển nghề nghiệp



Nông nghiệp & Thực phẩm



Học gắn với thực tiễn

Doanh nghiệp, chuyên gia & bài toán thật đến từ các tập đoàn quốc tế và Việt Nam

Chương trình Sau đại học tại Trường Đại học Văn Lang được thiết kế để kết nối trực tiếp với công việc thực tế theo định hướng ứng dụng, gắn kết kiến thức chuyên môn với yêu cầu thực tiễn của doanh nghiệp.

Trong hành trình học, người học có cơ hội tiếp cận:



Bài toán thực tế từ doanh nghiệp

Các tình huống, case study và vấn đề thực tiễn giúp người học rèn luyện năng lực phân tích và đề xuất giải pháp



Chuyên gia & giảng viên giàu kinh nghiệm

Các nội dung học tập được kết nối với góc nhìn từ giảng viên, chuyên gia, nhà quản lý và đại diện doanh nghiệp



Môi trường học tập hiện đại

Hệ thống cơ sở vật chất của Văn Lang hỗ trợ trải nghiệm học tập ứng dụng, nghiên cứu, thảo luận và thực hành

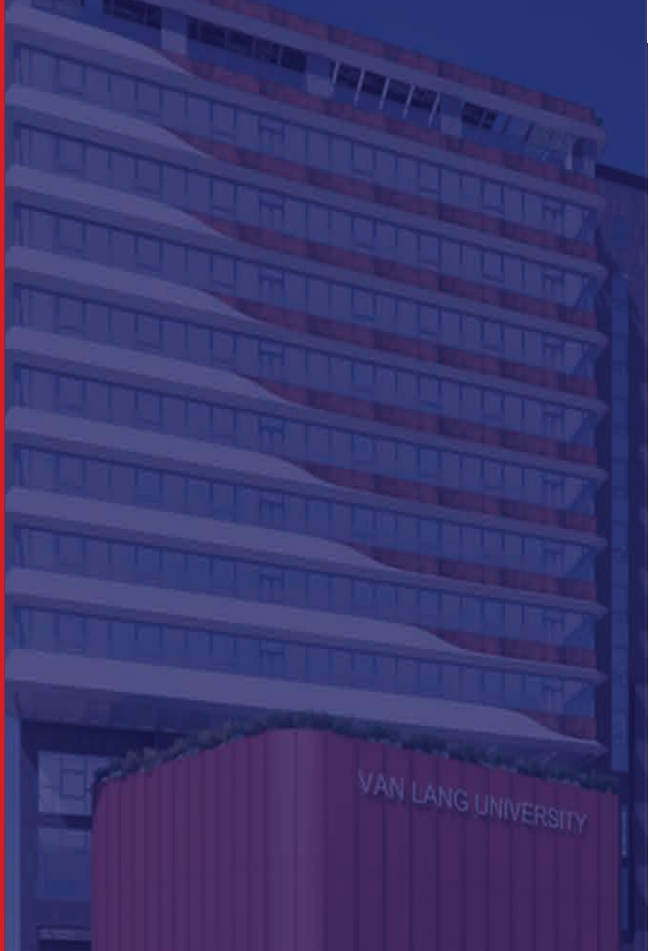


Cộng đồng học viên đa ngành

Người học có cơ hội kết nối với những học viên đến từ nhiều lĩnh vực, vai trò và kinh nghiệm, nghề nghiệp khác nhau - tạo nên một môi trường học tập giàu trao đổi và mở rộng network



Quét mã QR để xem thông tin chi tiết



18 chương trình Thạc sĩ và 01 chương trình Tiến sĩ thuộc 05 khối ngành có nhu cầu nhân lực cao

Danh mục chương trình Sau đại học của Trường Đại học Văn Lang bao phủ các lĩnh vực gắn với nhu cầu phát triển của doanh nghiệp và thị trường lao động, từ kinh doanh, quản lý, công nghệ, dữ liệu đến dịch vụ, luật, xây dựng, sáng tạo và ngôn ngữ.

Kỹ thuật, Môi trường & Công nghệ	Kinh doanh & Quản lý	Du lịch & Khách sạn	Luật, Nhân văn & Truyền thông	Thiết kế & Mỹ thuật Ứng dụng
- Khoa học môi trường (Tiến sĩ) - Kỹ thuật Môi trường - Quản lý Tài nguyên và Môi trường - Công nghệ Sinh học - Kiến trúc - Kỹ thuật Xây dựng - Kỹ thuật Ô tô - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	- Quản trị Kinh doanh - Kinh doanh Thương mại - Tài chính Ngân hàng - Kế toán	- Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành - Quản trị Khách sạn	- Luật kinh tế - Ngôn ngữ Anh - Quan hệ Công chúng	- Mỹ thuật Ứng dụng - Lý luận và Lịch sử Mỹ thuật Ứng dụng



B. Chương trình đào tạo

**05 khối ngành chủ lực.
Một định hướng chung:
Đào tạo năng lực để nâng tầm
sự nghiệp trước bối cảnh mới**

05 khối ngành học thuật định hướng nghiên cứu, định hướng ứng dụng, tích hợp liên ngành gắn với thực tiễn nhu cầu xã hội hiện đại.

01. Kỹ thuật, Môi trường
& Công nghệ

02. Kinh doanh
& Quản lý

03. Du lịch
& Khách sạn

04. Luật, Nhân văn
& Truyền thông

05. Thiết kế
& Mỹ thuật Ứng dụng

Khoa Học Môi Trường

Mã ngành: 9440301

Địa điểm học: Campus Đặng Thuỳ Trâm, HCM

Thời gian đào tạo: Từ 36 tháng đến 48 tháng

Văn bằng: Tiến sĩ Khoa học môi trường / Doctor of Philosophy Environmental Science

Đặc điểm nổi bật của chương trình đào tạo

- 

Trang bị cho nghiên cứu sinh kiến thức thực tế và lý thuyết tiên tiến, chuyên sâu ở vị trí hàng đầu của chuyên ngành Khoa học Môi trường.
- 

Đào tạo kỹ năng tư duy, nghiên cứu độc lập, sáng tạo tri thức mới về các vấn đề khoa học - công nghệ và các vấn đề kỹ thuật chuyên môn.

Về kiến thức: Trang bị cho nghiên cứu sinh năng lực sáng tạo và nghiên cứu khoa học, nâng cao kiến thức cơ bản, cập nhật kiến thức chuyên ngành, từ đó nghiên cứu sinh có đủ năng lực giải quyết những vấn đề khoa học - công nghệ, các vấn đề kỹ thuật chuyên môn và có đủ bản lĩnh trong hướng dẫn hoạt động chuyên môn về khoa học môi trường trong các đô thị và khu công nghiệp.

Về kỹ năng: Tiến sĩ Khoa học Môi trường là những chuyên gia có thể thực hiện tốt công tác giảng dạy, tổ chức và triển khai nghiên cứu ở các trường Đại học và các Viện, Cơ quan nhà nước (Bộ, các Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Công nghiệp, Sở Giao thông Công chánh), các công ty tư vấn chuyên môn, v.v... Các tiến sĩ có khả năng độc lập chủ trì các dự án liên quan đến kiểm soát ô nhiễm môi trường, có thể tư vấn giải quyết các vấn đề về khoa học công nghệ xử lý chất thải, sử dụng hợp lý tài nguyên và kiểm soát, quản lý ô nhiễm môi trường.

Về thái độ: Tiến sĩ Khoa học Môi trường có thái độ chuẩn mực trong hoạt động nghề nghiệp, thực hiện tốt các qui định pháp luật chung và pháp luật chuyên ngành, có thái độ tích cực và đi đầu trong các hoạt động nhằm góp phần phát triển và hoàn thiện các công tác bảo vệ môi trường và phát triển bền vững của quốc gia.



Quét mã QR
để xem thông tin chi tiết



Triển vọng nghề nghiệp

- Tiến sĩ Khoa học Môi trường đảm nhận các vị trí lãnh đạo chuyên môn tại các Trường Đại học, Viện Nghiên cứu, Sở Ban Ngành, Tập đoàn, Doanh nghiệp trong và ngoài nước.
- Thực hiện vai trò làm quản lý cho các chương trình/dự án chuyên môn mang tầm quốc gia và quốc tế.
- Đáp ứng yêu cầu về bằng cấp để có cơ hội thăng tiến vào các vị trí lãnh đạo tại các cơ quan chính phủ.



GS. TS. Nguyễn Kỳ Phùng

*Cố vấn khoa học và đào tạo Khoa Môi trường, Trưởng Ban Quản lý Khu Công nghệ cao TP. Hồ Chí Minh
Tiến sĩ tại Đại học Khí tượng Thủy văn Quốc gia Nga (Liên bang Nga)*

Những thách thức về biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, giải pháp kỹ thuật - công nghệ và các công cụ quản lý tài nguyên đang đòi hỏi không chỉ những nhà khoa học giỏi, mà còn cần những người có khả năng kiến tạo tri thức mới và chuyển hóa kết quả nghiên cứu thành giải pháp phục vụ cộng đồng. Chương trình Tiến sĩ Khoa học Môi trường tại Trường Đại học Văn Lang được xây dựng để đào tạo những nhà nghiên cứu tiên phong, có tư duy độc lập, năng lực dẫn dắt và khả năng tạo ra những đóng góp khoa học có giá trị cho quốc gia và quốc tế. Mỗi công trình nghiên cứu không chỉ là một thành tựu học thuật, mà còn có thể góp phần bảo vệ nguồn tài nguyên, nâng cao chất lượng môi trường và tạo dựng một tương lai bền vững.



Đối tác Doanh Nghiệp



Chương trình đào tạo

Khung chương trình đào tạo cho các đối tượng nghiên cứu sinh

Nội dung	NCS có bằng thạc sĩ (phù hợp chuyên ngành)	NCS đã có bằng thạc sĩ (ngành gần phù hợp)	NCS chưa có bằng thạc sĩ
Phần 1: Các môn học bổ sung, môn học chuyển đổi		Hoàn thành các môn học chuyển đổi, bổ sung (theo yêu cầu của Hội đồng Khoa học Đào tạo Khoa)	Tối thiểu 30 tín chỉ
Phần 2: Các môn học ở trình độ TS, tiểu luận tổng quan và 2 chuyên đề	20 tín chỉ	20 tín chỉ	20 tín chỉ
Phần 3: Nghiên cứu khoa học và luận án Tiến sĩ	Luận án tiến sĩ (70 Tín chỉ) Các công bố phải đạt tổng điểm từ 2,0 điểm trở lên tính theo điểm tối đa do Hội đồng Giáo sư nhà nước Bảo vệ luận án tiến sĩ cấp cơ sở; Cấp trường		

Cấu trúc học phần theo khối kiến thức ngành Khoa Học Môi Trường

STT	Mã học phần	Tên học phần	Tín chỉ
1	91REME80013	Phương pháp nghiên cứu khoa học	3
2	91ENSC90023	Khoa học môi trường	3
3	91SEPO90033	Khoa học về ô nhiễm môi trường	3
4	91NREM90042	Chính sách quản lý tài nguyên và môi trường	2
5	91CCGG90053	Biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh	3
6	91ENMO90063	Mô hình hoá môi trường	3
7	91ENRE90072	Kinh tế tài nguyên và môi trường	2
8	91EQMA90082	Quản lý chất lượng môi trường	2
9	91ENPL90092	Quy hoạch môi trường	2
10	91IRBM90102	Quản lý tổng hợp lưu vực sông	2
11	91EREN90113	Năng lượng và năng lượng tái tạo	3
12	91RSGN90123	Viễn thám và GIS ứng dụng trong Quản lý Tài nguyên và Môi trường	3
13	91APET90134	Các quá trình xử lý bậc cao trong công nghệ môi trường	4
14	91AWTT90143	Công nghệ xử lý nước thải bậc cao	3
15	91SWRT90153	Công nghệ tái chế chất thải rắn	3
16	91APMI90162	Vi sinh ứng dụng	2
17	91AWTT90173	Công nghệ xử lý nước cấp bậc cao	3
18	91CCAM90182	Các giải pháp công nghệ thích ứng với biến đổi khí hậu	2
19	91HWTT90193	Công nghệ xử lý chất thải nguy hại	3
20	91MTAP90203	Công nghệ màng và ứng dụng	3
21	91AAPC90213	Kiểm soát ô nhiễm không khí nâng cao	3
22	91WWAT90222	Kỹ thuật phân tích nước và nước thải	2
23	91IEPC90236	Tư vấn chính sách môi trường quốc tế	6
24	91OVES90243	Chuyên đề 1: Tiểu luận tổng quan	3
25	91SEMI90253	Chuyên đề 2	3
26	91SEMI90263	Chuyên đề 3	3
27	91GRDI902770	Luận án Tiến sĩ	70

Kỹ Thuật Môi Trường

Mã ngành: 8520320

Địa điểm học: Campus Đặng Thuỳ Trâm, HCM

Thời gian đào tạo: 24 tháng

Văn bằng: Thạc sĩ Kỹ thuật Môi trường /
Master of Science in Environmental Engineering

Đặc điểm nổi bật của chương trình đào tạo



Phương thức đào tạo linh hoạt, kết hợp phương thức đào tạo trực tuyến và tại cơ sở theo đặc thù của từng môn học.



Tham gia những đề tài nghiên cứu cùng Giảng viên Khoa Môi trường cũng như tự đề xuất thực hiện nghiên cứu khoa học cấp Trường và công bố công trình khoa học.



Tham dự các hội thảo/hội nghị khoa học để tích lũy kinh nghiệm, phục vụ cho việc trao đổi kiến thức chuyên ngành và hoàn thiện năng lực chuyên môn.

Chương trình Thạc sĩ Kỹ thuật Môi trường được xây dựng theo 2 định hướng bao gồm **Định hướng Nghiên cứu và Định hướng Ứng dụng**.

Chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu cung cấp cho người học kiến thức chuyên sâu của ngành, chuyên ngành trong lĩnh vực kỹ thuật môi trường và phương pháp nghiên cứu khoa học phù hợp để có thể độc lập nghiên cứu, phát triển các quan điểm, luận thuyết khoa học, bước đầu có thể hình thành ý tưởng khoa học, khám phá, thử nghiệm kiến thức mới và phát triển các công nghệ nguồn làm nền tảng để phát triển các lĩnh vực khoa học ứng dụng và công nghệ; có khả năng thực hiện công việc ở vị trí nghiên cứu giảng dạy, tư vấn và hoạch định chính sách hoặc các vị trí khác thuộc lĩnh vực ngành, chuyên ngành đào tạo; có thể tiếp tục tham gia chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.

Chương trình đào tạo theo định hướng ứng dụng nhằm giúp người học nâng cao kiến thức chuyên môn và kỹ năng hoạt động nghề nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật môi trường; có năng lực làm việc độc lập, sáng tạo; có khả năng thiết kế sản phẩm, ứng dụng kết quả nghiên cứu; phát hiện và tổ chức thực hiện các công việc phức tạp trong hoạt động chuyên môn nghề nghiệp và phát triển kết quả nghiên cứu cơ bản, ứng dụng các công nghệ nguồn thành các giải pháp công nghệ, quy trình quản lý, thiết kế các công cụ hoàn chỉnh phục vụ nhu cầu đa dạng của con người. Ngoài ra, người học còn có khả năng phát huy và sử dụng hiệu quả kiến thức chuyên ngành vào các công việc cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế tại cơ quan, tổ chức, đơn vị kinh tế; đạt yêu cầu tiếp tục tham gia chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.



Quét mã QR
để xem thông tin chi tiết



Triển vọng nghề nghiệp

- Dẫn dắt các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật môi trường.

- Đảm nhận các vị trí then chốt trong các bộ phận quản lý, nghiên cứu và phát triển các công nghệ mới.

- Nghiên cứu và giảng dạy tại các viện nghiên cứu, cơ sở giáo dục và đào tạo.

- Có khả năng học tập nâng cao năng lực chuyên môn, tiếp tục học các chương trình Tiến sĩ trong và ngoài nước.



ThS. Trần Hoàng Thanh

*Khóa 1, Ngành Kỹ thuật Môi Trường
Phó Chủ tịch trường, Chi cục Bảo vệ Môi trường
tỉnh An Giang*

Chương trình không chỉ nâng cao năng lực chuyên môn mà còn rèn luyện tư duy nghiên cứu, tư duy hệ thống và khả năng đưa ra các giải pháp thiết thực cho những vấn đề môi trường ngày càng phức tạp. Những kiến thức và trải nghiệm từ chương trình là nền tảng để tôi tự tin đảm nhận vai trò quản lý, tham mưu và triển khai các chính sách bảo vệ môi trường tại địa phương. Tôi tin rằng, mỗi học viên hôm nay không chỉ đang đầu tư cho sự nghiệp mà còn góp phần kiến tạo một môi trường sống bền vững cho cộng đồng và các thế hệ tương lai.



Đối tác Doanh Nghiệp



Chương trình đào tạo

Cấu trúc học phần theo khối kiến thức ngành Kỹ Thuật Môi Trường

STT	Mã học phần	Tên học phần	Tín chỉ	
Phần I: Kiến thức chung (3 Tín chỉ)				
1	81PHIL6014	Triết học	3	
Phần II: Kiến thức cơ sở ngành				
Bắt buộc		5 Tín chỉ		
2	81WWAT70022	Kỹ thuật phân tích nước và nước thải	2	
3	81REME70053	Phương pháp nghiên cứu khoa học	3	
		Định hướng Ứng dụng	Định hướng Nghiên cứu	
Tự chọn		8 Tín chỉ	5 Tín chỉ	
4	81ACAG70132	Hóa học khí quyển và chất lượng môi trường không khí	Hóa học khí quyển và chất lượng môi trường không khí	2
5	81EREN70173	Hóa học trong môi trường nước	Hóa học trong môi trường nước	2
6	81ERIA70203	Đánh giá rủi ro và đánh giá tác động môi trường	Đánh giá rủi ro và đánh giá tác động môi trường	3
7	81CCGG70224	Biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh	Biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh	3
8	81EQMA70262	Quản lý chất lượng môi trường	Quản lý chất lượng môi trường	2
9	81AEED70213	Phân tích và đánh giá dữ liệu môi trường	Phân tích và đánh giá dữ liệu môi trường	3
10	81ENMO70233	Mô hình hóa môi trường	Mô hình hóa môi trường	3
11	81ENTO70113	Độc chất học môi trường	Độc chất học môi trường	3
Phần III: Kiến thức chuyên ngành				
Bắt buộc		17 Tín chỉ	17 Tín chỉ	
12	81APET70034	Các quá trình xử lý bậc cao trong công nghệ môi trường	Các quá trình xử lý bậc cao trong công nghệ môi trường	4
13	81AAPC70043	Kiểm soát ô nhiễm không khí nâng cao	Kiểm soát ô nhiễm không khí nâng cao	3
14	81AWTT70063	Công nghệ xử lý nước thải bậc cao	Công nghệ xử lý nước thải bậc cao	3
15	81SWRT70073	Công nghệ tái chế chất thải rắn	Công nghệ tái chế chất thải rắn	3
16	81PRWT70082	Thực tập xử lý chất thải	Thực tập xử lý chất thải	2
17	81RPDE70092	Đề cương thực hiện Luận văn tốt nghiệp và bảo vệ đề cương	Đề cương thực hiện Luận văn tốt nghiệp và bảo vệ đề cương	2
18	81PPDE70102	Đề cương thực hiện Đề án tốt nghiệp và bảo vệ đề cương		2
Tự chọn		12 Tín chỉ	Học viên lựa chọn các môn học đủ 5 Tín chỉ	
19	81APMI70122	Ví sinh ứng dụng	Ví sinh ứng dụng	2
20	81AWTT70143	Công nghệ xử lý nước cấp bậc cao	Công nghệ xử lý nước cấp bậc cao	3
21	81HWTT70183	Kỹ thuật xử lý chất thải nguy hại	Kỹ thuật xử lý chất thải nguy hại	3
22	81NREM70242	Chính sách quản lý tài nguyên và môi trường	Chính sách quản lý tài nguyên và môi trường	2
23	81EPC70306	Các giải pháp công nghệ thích ứng với biến đổi khí hậu	Các giải pháp công nghệ thích ứng với biến đổi khí hậu	6
24	81CCAM70153	Năng lượng và năng lượng tái tạo	Năng lượng và năng lượng tái tạo	3
25	81EREN70173	Quản lý tổng hợp lưu vực sông	Quản lý tổng hợp lưu vực sông	3
26	81IRBM70272	Quản trị ngân Công nghệ màng và ứng dụng	Quản trị ngân Công nghệ màng và ứng dụng	2
27	81MTAP70193	Quản trị Kiểm toán môi trường	Quản trị Kiểm toán môi trường	3
28	81ENAU70282	Kiểm toán môi trường	Kiểm toán môi trường	2
29	81ENAU70282	Kinh tế tài nguyên môi trường	Kinh tế tài nguyên môi trường	2
30	81ENPL70292	Quy hoạch môi trường	Quy hoạch môi trường	2
31	81CMSE70313	Quản lý carbon cho môi trường bền vững	Quản lý carbon cho môi trường bền vững	3
32	81AIAE770323	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong môi trường	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong môi trường	3
Phần IV: Tốt nghiệp		15 Tín chỉ	30 Tín chỉ	
33	81RESE703312		Chuyên đề nghiên cứu	15
34	81GRTH703418		Luận văn tốt nghiệp	15
35	81INTE70356	Thực tập chuyên ngành		6
36	81GRPR70369	Đề án tốt nghiệp		9

Quản Lý Tài Nguyên Và Môi Trường

Mã ngành: 8850101

Địa điểm học: Campus Đặng Thuỳ Trâm, HCM

Thời gian đào tạo: 24 tháng

Văn bằng: Thạc sĩ Quản lý Tài nguyên và Môi trường/
Master of Science in Natural Resources
and Environmental Management

Đặc điểm nổi bật của chương trình đào tạo



Phương thức đào tạo
Linh hoạt, kết hợp đào tạo trực tuyến và tại cơ sở theo đặc thù của từng môn học.



Tham gia các đề tài nghiên cứu
Cùng Giảng viên Khoa Môi trường cũng như tự đề xuất thực hiện nghiên cứu khoa học cấp Trường và công bố công trình khoa học.



Tham dự các hội thảo/hội nghị khoa học
Để tích lũy kinh nghiệm, phục vụ cho việc trao đổi kiến thức chuyên ngành và hoàn thiện năng lực chuyên môn.

Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường được xây dựng theo 2 định hướng bao gồm **Định hướng Nghiên cứu và Định hướng Ứng dụng.**

Chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu cung cấp cho người học kiến thức chuyên sâu của ngành, chuyên ngành trong lĩnh vực quản lý tài nguyên và môi trường và phương pháp nghiên cứu khoa học phù hợp để có thể độc lập nghiên cứu, phát triển các quan điểm, luận thuyết khoa học, bước đầu có thể hình thành ý tưởng khoa học, khám phá, thử nghiệm kiến thức mới và phát triển các công nghệ nguồn làm nền tảng để phát triển các lĩnh vực khoa học ứng dụng và công nghệ; có khả năng thực hiện công việc ở vị trí nghiên cứu giảng dạy, tư vấn và hoạch định chính sách hoặc các vị trí khác thuộc lĩnh vực ngành, chuyên ngành đào tạo; có thể tiếp tục tham gia chương trình đào tạo trình độ Tiến sĩ.

Chương trình đào tạo theo định hướng ứng dụng nhằm giúp người học nâng cao kiến thức chuyên môn và kỹ năng hoạt động nghề nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật môi trường; có năng lực làm việc độc lập, sáng tạo; có khả năng thiết kế sản phẩm, ứng dụng kết quả nghiên cứu; phát hiện và tổ chức thực hiện các công việc phức tạp trong hoạt động chuyên môn nghề nghiệp và phát triển kết quả nghiên cứu cơ bản, ứng dụng các công nghệ nguồn thành các giải pháp công nghệ, quy trình quản lý, thiết kế các công cụ hoàn chỉnh phục vụ nhu cầu đa dạng của con người. Ngoài ra, người học còn có khả năng phát huy và sử dụng hiệu quả kiến thức chuyên ngành vào các công việc cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế tại cơ quan, tổ chức, đơn vị kinh tế; đạt yêu cầu tiếp tục tham gia chương trình đào tạo trình độ Tiến sĩ.



Quét mã QR
để xem thông tin chi tiết



Triển vọng nghề nghiệp

- Đảm nhận các vị trí then chốt trong lĩnh vực quản lý tài nguyên và môi trường các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước.
- Quản lý các doanh nghiệp, cung cấp dịch vụ hoặc tư vấn các vấn đề liên quan đến quản lý tài nguyên và môi trường.
- Nghiên cứu và giảng dạy tại các viện nghiên cứu, cơ sở giáo dục và đào tạo.
- Tiếp tục học lên bậc Tiến sĩ tại Việt Nam hoặc nước ngoài.



PGS. TS. Lê Thị Kim Oanh

Trưởng khoa - Phụ trách khoa Môi trường
Trường Đại học Văn Lang

Quản lý tài nguyên và môi trường không chỉ là một lĩnh vực chuyên môn, mà còn là trách nhiệm đối với sự phát triển bền vững của xã hội. Chương trình Thạc sĩ Quản lý Tài nguyên và Môi trường sẽ **trang bị cho người học tư duy khoa học, năng lực nghiên cứu và khả năng kiến tạo những giải pháp** quản lý khả thi - hiệu quả trước các thách thức về cạn kiệt tài nguyên, biến đổi khí hậu và ô nhiễm môi trường. Tôi tin rằng, mỗi học viên không chỉ đang phát triển sự nghiệp của bản thân mà còn đang góp phần tạo dựng những giá trị bền vững cho cộng đồng, doanh nghiệp và các thế hệ tương lai.

Đối tác Doanh Nghiệp



Chương trình đào tạo

Cấu trúc học phần theo khối kiến thức ngành Quản Lý Tài Nguyên Và Môi Trường

STT	Mã học phần	Tên học phần	Tín chỉ
Phần I: Kiến thức chung (3 Tín chỉ)			
1	81PHIL60013	Triết học	3
Phần II: Kiến thức cơ sở			
Bắt buộc (11 Tín chỉ)			
2	81CCGG70023	Biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh	3
3	81ENMO70033	Mô hình hóa môi trường	3
4	81REME70053	Phương pháp nghiên cứu khoa học	3
5	81EQMA70062	Quản lý chất lượng môi trường	2
		Định hướng Ứng dụng	Định hướng Nghiên cứu
		Tự chọn	8 Tín chỉ
6	81WWAT70022	Kỹ thuật phân tích nước và nước thải	Kỹ thuật phân tích nước và nước thải
7	81ENTP70103	Độc chất học môi trường	Độc chất học môi trường
8	81APMI70122	Ví sinh ứng dụng	Ví sinh ứng dụng
9	81EREN70173	Năng lượng và năng lượng tái tạo	Năng lượng và năng lượng tái tạo
10	81HWTT70183	Kỹ thuật xử lý chất thải nguy hại	Kỹ thuật xử lý chất thải nguy hại
Phần III: Kiến thức chuyên ngành			
		Bắt buộc	6 Tín chỉ
11	81NREM70042	Chính sách quản lý tài nguyên và môi trường	Chính sách quản lý tài nguyên và môi trường
12	81ENRE70052	Kinh tế tài nguyên môi trường	Kinh tế tài nguyên môi trường
13	81IRBM70072	Quản lý tổng hợp lưu vực sông	Quản lý tổng hợp lưu vực sông
14	81ESAN70083	Phân tích hệ thống môi trường	Phân tích hệ thống môi trường
15	81RPDE70092	Đề cương thực hiện Luận văn tốt nghiệp và bảo vệ đề cương	Đề cương thực hiện Luận văn tốt nghiệp và bảo vệ đề cương
16	81PPDE70102	Đề cương thực hiện Đề án tốt nghiệp và bảo vệ đề cương	Đề cương thực hiện Đề án tốt nghiệp và bảo vệ đề cương
		Tự chọn	17 Tín chỉ
17	81ENAU70212	Kiểm toán môi trường	Kiểm toán môi trường
18	81ENPL70292	Quy hoạch môi trường	Quy hoạch môi trường
19	81EMSS70233	Quản lý môi trường: Giải pháp cho các đô thị thông minh	Quản lý môi trường: Giải pháp cho các đô thị thông minh
20	81REGN70243	Viễn thám và GIS ứng dụng trong Quản lý Tài nguyên và Môi trường	Viễn thám và GIS ứng dụng trong Quản lý Tài nguyên và Môi trường
21	81EPC70306	Tư vấn chính sách môi trường quốc tế	Tư vấn chính sách môi trường quốc tế
22	81AAPC70043	Kiểm soát ô nhiễm không khí năng cao	Kiểm soát ô nhiễm không khí năng cao
23	81AWTT70063	Công nghệ xử lý nước thải bậc cao	Công nghệ xử lý nước thải bậc cao
24	81SWRT0073	Công nghệ tái chế chất thải rắn	Công nghệ tái chế chất thải rắn
25	81MTAP70193	Công nghệ màng và ứng dụng	Công nghệ màng và ứng dụng
26	81ERIA70203	Đánh giá rủi ro và tác động môi trường	Đánh giá rủi ro và tác động môi trường
27	81AEED70213	Phân tích và đánh giá dữ liệu môi trường	Phân tích và đánh giá dữ liệu môi trường
28	81CMSE70313	Quản lý carbon môi trường bền vững	Quản lý carbon môi trường bền vững
29	81AIAE70323	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong môi trường	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong môi trường
		Phần IV: Tốt nghiệp	15 Tín chỉ
30	81RESE703315		Chuyên đề nghiên cứu
31	81GRTTH703415		Luận văn tốt nghiệp
32	81INTE70356	Thực tập chuyên ngành	
33	81GRPR70369	Đề án tốt nghiệp	

Công Nghệ Sinh Học

Mã ngành: 8420201
Địa điểm học: Campus Đặng Thuỳ Trâm, HCM
Thời gian đào tạo: 24 tháng
Văn bằng: Thạc sĩ Công nghệ sinh học / Master of Engineering in Biotechnology

Đặc điểm nổi bật của chương trình đào tạo



Chương trình đào tạo hiện đại
Chương trình đào tạo được thiết kế phù hợp với sự phát triển của Công nghệ sinh học hiện đại, đáp ứng yêu cầu thị trường lao động.



Học tập gắn với thực hành
Học viên được học tập, trải nghiệm tại các phòng thí nghiệm, trung tâm nghiên cứu, cơ sở sản xuất thuộc lĩnh vực Công nghệ sinh học.



Tham gia nghiên cứu khoa học
Học viên tham gia các dự án nghiên cứu, học tập kinh nghiệm để phát triển các năng lực cần thiết.



Đội ngũ chuyên gia đầu ngành
Học viên được học tập với các chuyên gia đầu ngành, được tiếp cận phương pháp giảng dạy và học tập hiện đại. Qua đó học viên chủ động lĩnh hội kiến thức.



Cơ sở vật chất hiện đại
Học viên được học trong môi trường có cơ sở vật chất hiện đại, với hệ thống phòng học, phòng thí nghiệm, thư viện đạt tiêu chuẩn quốc tế.



Môi trường học thuật chuyên sâu
Tham dự các hội thảo/hội nghị khoa học để tích lũy kinh nghiệm, phục vụ cho việc trao đổi kiến thức chuyên ngành và hoàn thiện năng lực chuyên môn.

Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Công nghệ sinh học được xây dựng theo **Định hướng Nghiên cứu**.

Chương trình Thạc sĩ ngành Công nghệ sinh học đào tạo nguồn nhân lực theo định hướng nghiên cứu để người học có kiến thức, kỹ năng và năng lực chuyên môn sâu, rộng trong lĩnh vực công nghệ sinh học, tham gia phát triển kinh tế và xã hội.



Quét mã QR
để xem thông tin chi tiết



Triển vọng nghề nghiệp

- Tiếp tục học lên bậc Tiến sĩ tại Việt Nam hoặc nước ngoài.
- Đảm nhận vai trò kỹ thuật hoặc tư vấn chuyên môn tại các doanh nghiệp công nghệ sinh học.
- Nghiên cứu và giảng dạy tại các viện nghiên cứu, cơ sở Giáo dục.
- Làm việc với vai trò chuyên gia phân tích trong lĩnh vực công nghệ sinh học.



PGS. TS. Nguyễn Minh Hiệp

Phó Trưởng Khoa - Công nghệ ứng dụng
tại Trường Đại học Văn Lang
Chuyên gia hàng đầu về Công nghệ Nano
Sinh học & Bức xạ

Trong kỷ nguyên AI, giá trị của Công nghệ Sinh học không nằm ở việc cạnh tranh với trí tuệ nhân tạo, mà ở **khả năng kết hợp sức mạnh của AI với tư duy khoa học để tạo ra những đột phá** cho y sinh, sức khỏe và phát triển bền vững. Chương trình Thạc sĩ Công nghệ Sinh học tại Trường Đại học Văn Lang được thiết kế để nuôi dưỡng những nhà nghiên cứu có năng lực sáng tạo, làm chủ công nghệ và tiên phong giải quyết các thách thức của tương lai. Mỗi công trình nghiên cứu hôm nay không chỉ góp phần tạo nên tri thức mới mà còn mở ra những giải pháp mang giá trị thiết thực cho cộng đồng và nền kinh tế tri thức.



Đối tác Doanh Nghiệp



Chương trình đào tạo

Cấu trúc học phần theo khối kiến thức ngành Công nghệ Sinh học

STT	Mã học phần	Tên học phần	Tín chỉ
Phần I: Kiến thức chung (6 Tín chỉ)			
1	81PHIL6013	Triết học	3
2	81MSRE6023	Phương pháp nghiên cứu khoa học	3
Phần II: Kiến thức cơ sở (15 Tín chỉ)			
Bắt buộc			
3	81BCHD7033	Hóa sinh trong sức khỏe và bệnh tật	3
4	81APBI7043	Tin sinh học ứng dụng	3
5	81APIM7233	Miền dịch học ứng dụng	3
6	81CESI7063	Truyền tải tín hiệu ở tế bào	3
7	81QETH7073	Liệu pháp gene	3
Phần III: Kiến thức chuyên ngành (12 Tín chỉ)			
Tự chọn tối thiểu 12 Tín chỉ			
8	81CETH7083	Liệu pháp tế bào	3
9	81VAXI7093	Vắc xin	3
10	81MODI7223	Chẩn đoán phân tử	3
11	81CCBI7123	Sinh học ung thư	3
12	81MHPI7123	Cơ sở phân tử trong tương tác vật chủ - tác nhân gây bệnh	3
13	81MBAM7133	Vi sinh vật học ứng dụng trong sản xuất	3
14	81NABI7263	Công nghệ sinh học nano	3
15	81BTSD7153	Công nghệ sinh học và phát triển bền vững	3
16	81INBT7163	Đổi mới sáng tạo trong công nghệ sinh học	3
Phần IV: Kiến thức Nghiên cứu khoa học (27 Tín chỉ)			
17	81RETO7316	Chuyên đề nghiên cứu 1	6
18	81RETO7326	Chuyên đề nghiên cứu 2	6
19	81THES73315	Luận văn	15

Kiến Trúc

Mã ngành: 8580101
Địa điểm học: 45 Nguyễn Khắc Nhu, P. Cầu Ông Lãnh, HCM
Thời gian đào tạo: 24 tháng
Văn bằng: Thạc sĩ Kiến trúc / Master of Architecture

Đặc điểm nổi bật của chương trình đào tạo



Phương thức đào tạo linh hoạt, mang tính ứng dụng thực tiễn giúp học viên có cơ hội trải nghiệm, rèn luyện khả năng xác định vấn đề và giải quyết vấn đề chuyên môn trong thực tế công việc lĩnh vực kiến trúc.



Chương trình đào tạo xây dựng các định hướng gắn liền các nội dung đào tạo với hoạt động tại doanh nghiệp, tạo ra môi trường học tập năng động, trải nghiệm thực tế.



Học viên sẽ có thể vận dụng các kiến thức đã học vào các dự án thực tế giúp người học phát huy năng lực cá nhân tại doanh nghiệp cũng như có thể tiếp tục học tập suốt đời.

Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Kiến trúc được xây dựng theo **Định hướng Ứng dụng**.

Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Kiến trúc được đào tạo bởi các chuyên gia trong lĩnh vực kiến trúc có kiến thức ngành, chuyên ngành nâng cao; tăng cường kiến thức liên ngành và kỹ năng vận dụng kiến thức chuyên môn vào hoạt động thực tiễn nghề nghiệp trong nghiên cứu, tư vấn thiết kế kiến trúc, hoạt động xây dựng và quản lý kiến trúc; có khả năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo; có năng lực phát hiện và giải quyết những vấn đề thuộc ngành Kiến trúc; có năng lực tham gia chương trình đào tạo trình độ Tiến sĩ.



Quét mã QR để xem thông tin chi tiết



Triển vọng nghề nghiệp

- Tiếp tục học lên bậc Tiến sĩ tại Việt Nam hoặc nước ngoài.
- Quản lý doanh nghiệp tư vấn, đầu tư và xây dựng.
- Tham gia công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực kiến trúc quy hoạch.
- Làm chuyên gia tư vấn kiến trúc.
- Nghiên cứu & giảng dạy tại các viện nghiên cứu.



TS. KTS. Đỗ Phú Hưng

Trưởng Khoa - Phụ trách Khoa Kiến trúc tại Trường Đại học Văn Lang

Trong bối cảnh chuyển đổi số, kiến trúc sư không chỉ là người thiết kế không gian, mà còn là người kiến tạo những giải pháp bền vững, thông minh và mang bản sắc cho xã hội. Chương trình Thạc sĩ Kiến trúc tại Trường Đại học Văn Lang giúp người học **phát triển tư duy nghiên cứu, năng lực sáng tạo và khả năng ứng dụng các công nghệ mới** để giải quyết những vấn đề phức tạp của thực tiễn nghề nghiệp. Quá trình tích lũy tri thức không ngừng nghỉ chính là nền tảng để mỗi kiến trúc sư trở thành người dẫn dắt xu hướng, tạo nên những công trình có giá trị lâu dài cho cộng đồng và đô thị tương lai.



Đối tác Doanh Nghiệp



Chương trình đào tạo

Cấu trúc học phần theo khối kiến thức ngành Kiến trúc

STT	Mã học phần	Tên học phần	Tín chỉ
Phần I: Kiến thức chung (6 Tín chỉ)			
1	81PHIL6013	Triết học	3
2	81MSRE6023	Phương pháp nghiên cứu khoa học	3
Phần II: Kiến thức cơ sở và chuyên ngành			
Bắt buộc (16 Tín chỉ)			
3	81TPCA7032	Lý thuyết và thực hành kiến trúc đương đại	2
4	81ARSU7042	Kiến trúc và Thiết kế bền vững	2
5	81BIMA7052	Mô hình thông tin công trình (BIM) trong thiết kế và quản lý công trình kiến trúc	2
6	81TPCA7062	Lý luận bảo tồn di sản văn hóa - kiến trúc	2
7	81AADS7073	Đồ án thiết kế kiến trúc nâng cao	3
8	81UFAT7083	Đồ án Hình thái đô thị và kiến trúc	3
9	81VAEC7092	Tham quan - phân tích, đánh giá và phê bình kiến trúc	2
Tự chọn (14 Tín chỉ - Chọn 7 trong 14 học phần từ 10 đến 23)			
10	81TMAC7102	Lý thuyết tổ hợp không gian kiến trúc hiện đại	2
11	81LAAR7112	Kiến trúc cảnh quan	2
12	81RAOA7122	Mối quan hệ giữa kiến trúc và các ngành nghệ thuật khác	2
13	81RASO7132	Tổ chức không gian kiến trúc môi trường ở	2
14	81TPUM7142	Lý thuyết và ứng dụng Hình Thái học đô thị	3
15	81URDE7152	Thiết kế đô thị	3
16	81TUSD7162	Lý luận phát triển không gian đô thị	2
17	81UPS07172	Tổ chức môi trường dịch vụ công cộng đô thị	2
18	81TURP7182	Lý luận quy hoạch vùng và đô thị	2
19	81MPAC7192	Quản lý quy hoạch, kiến trúc và xây dựng	2
20	81SASD7202	Kiến trúc bền vững: mô phỏng và thiết kế công trình	2
21	81GADA7212	Công trình xanh: thiết kế và tiêu chuẩn đánh giá	2
22	81NTBE7222	Công nghệ mới trong kỹ thuật công trình	2
23	81MNCT7232	Vật liệu và công nghệ xây dựng mới	2
Phần IV: Thực tập và Đồ án tốt nghiệp (24 Tín chỉ)			
24	81IPDM7256	Quản lý và phát triển dự án kiến trúc	6
25	81IESM7266	Thực tập 1 (Chuyên gia và năng lực quản lý chuyên ngành)	6
26	81RESE7273	Thực tập 2 (Dự án nghiên cứu và Đề cương tốt nghiệp)	3
27	81DESE7249	Đồ án tốt nghiệp	9

Kỹ Thuật Xây Dựng

Mã ngành: 8580201
Địa điểm học: Campus Đặng Thuỳ Trâm, HCM
Thời gian đào tạo: Từ 12 tháng đến 24 tháng
Văn bằng: Thạc sĩ Kỹ thuật Xây dựng / Master of Engineering in Civil Engineering

Đặc điểm nổi bật của chương trình đào tạo



Phương thức đào tạo linh hoạt, kết hợp phương thức đào tạo trực tuyến và tại cơ sở theo đặc thù của từng môn học.



Đội ngũ giảng viên có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy cũng như là trong thực tế. Có kinh nghiệm giảng dạy qua rất nhiều trường trong cả nước và quốc tế.



Phương pháp học tập đa dạng giúp cho học viên dễ tiếp cận tiếp thu nhiều kiến thức để vận dụng vào thực tế làm việc.

Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Kỹ thuật Xây dựng được xây dựng theo 2 định hướng bao gồm **Định hướng Nghiên cứu** và **Định hướng Ứng dụng**.

Chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu cung cấp cho người học kiến thức chuyên sâu của ngành, chuyên ngành trong lĩnh vực kỹ thuật xây dựng và phương pháp nghiên cứu khoa học phù hợp để có thể độc lập nghiên cứu, phát triển các quan điểm, luận thuyết khoa học, bước đầu có thể hình thành ý tưởng khoa học; có khả năng thực hiện công việc ở vị trí nghiên cứu giảng dạy, tư vấn và hoạch định chính sách hoặc các vị trí khác thuộc lĩnh vực ngành, chuyên ngành đào tạo; có thể tiếp tục tham gia chương trình đào tạo trình độ Tiến sĩ.

Chương trình đào tạo theo định hướng ứng dụng nhằm bổ sung, cập nhật những kiến thức chuyên môn và kỹ năng hoạt động nghề nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật xây dựng, hoàn thiện năng lực làm việc độc lập, sáng tạo, khả năng ứng dụng các kết quả nghiên cứu hiệu quả và tổ chức quản lý thực hiện các công việc phức tạp trong các hoạt động chuyên môn phù hợp với nhu cầu đa dạng của xã hội và điều kiện thực tế tại cơ quan, tổ chức, đơn vị kinh tế; đạt yêu cầu tiếp tục tham gia chương trình đào tạo trình độ Tiến sĩ.



Quét mã QR
để xem thông tin chi tiết



Triển vọng nghề nghiệp

- Tiếp tục học tập ở trình độ Tiến sĩ tại Việt Nam hoặc nước ngoài.
- Đảm nhận các vị trí kỹ thuật, quản lý chủ chốt tại các doanh nghiệp xây dựng.
- Tham gia nghiên cứu và giảng dạy tại các viện nghiên cứu, trường đại học.
- Làm việc với vai trò chuyên gia tư vấn, phân tích kết cấu và công trình xây dựng.



ThS. Nguyễn Quách Phương Vy

Khoá 13, Ngành Kỹ thuật Xây dựng
Quantity Surveyor tại FPS Vietnam

Là cựu sinh viên và cũng là học viên khóa đầu tiên của chương trình Thạc sĩ Kỹ thuật Xây dựng định hướng ứng dụng tại Trường Đại học Văn Lang, đây là bước chuyển quan trọng giúp kiến thức học ở đại học được nâng lên thành năng lực giải quyết những bài toán thực tiễn của ngành. Chương trình không chỉ giúp tôi hoàn thiện tư duy quản lý, phân tích chi phí và kiểm soát dự án trong vai trò Quantity Surveyor tại FPS Việt Nam, mà còn mang đến góc nhìn toàn diện để thích ứng với sự thay đổi của lĩnh vực xây dựng. Nếu bạn là cựu sinh viên của Khoa và mong muốn bút phá trong sự nghiệp, hãy mạnh dạn quay về Văn Lang để tiếp tục hành trình học tập bởi đầu tư cho tri thức hôm nay chính là nền móng vững chắc cho những công trình và cơ hội mai sau.

Đối tác Doanh Nghiệp



Chương trình đào tạo

Cấu trúc học phần theo khối kiến thức ngành Kỹ thuật Xây dựng

STT	Mã học phần	Tên học phần	Tín chỉ	
Bắt buộc (12 Tín chỉ)				
1	81POLP60013	Triết học nâng cao	3	
2	71CIEN50173	Động lực học kết cấu và động đất	3	
3	81CONS60063	Quản lý dự án đầu tư và xây dựng	3	
4	71CIEN50083	Phương pháp nghiên cứu khoa học	3	
Tự chọn (3 Tín chỉ)				
5	81CIEN70033	Kết cấu liên hợp	3	
6	81CIEN70073	Quan trắc và biến dạng công trình	3	
7	81CONS70123	Phân tích định lượng trong quản lý xây dựng	3	
Bắt buộc (9 Tín chỉ)				
8	71CIEN50183	Kết cấu bê tông cốt thép nâng cao	3	
9	81CIEN60073	Công nghệ xây dựng và xu thế phát triển	3	
10	71CIEN50153	Phương pháp phần tử hữu hạn trong phân tích kết cấu	3	
Tự chọn (6 Tín chỉ)				
11	71CIEN50163	Cơ kết cấu nâng cao	3	
12	81CIEN70053	Kết cấu cao tầng và tải trọng ngang	3	
13	71CIEN50113	Sửa chữa và nâng cấp công trình	3	
14	81CIEN70093	Kiểm định khai thác và thí nghiệm kết cấu công trình	3	
15	81CIEN70043	Kết cấu bê tông cốt thép ứng lực trước	3	
16	81CONS70103	Quản lý An toàn và môi trường trong xây dựng	3	
		Định hướng Ứng dụng	Định hướng Nghiên cứu	
Bắt buộc		9 Tín chỉ	9 Tín chỉ	
17	71CIEN50123	Kết cấu thép nâng cao	Kết cấu thép nâng cao	3
18	71CIEN50103	Kỹ thuật nền móng nâng cao	Kỹ thuật nền móng nâng cao	3
19	81CIEN60093	Thực tập chuyên ngành		3
20	81CIEN70173		Ứng dụng tin học trong nghiên cứu	3
Tự chọn		6 Tín chỉ	9 Tín chỉ	
21	81CIEN70183		Chuyên đề tự chọn 1	3
22	81CIEN70173	Ứng dụng tin học trong nghiên cứu		3
23	81CONS70113	Quản lý dự án xây dựng nâng cao	Quản lý dự án xây dựng nâng cao	3
24	81CIEN70063	Kết cấu tấm và vò	Kết cấu tấm và vò	3
25	81CONS70163	Quản lý tài chính trong Doanh nghiệp xây dựng nâng cao	Quản lý tài chính trong Doanh nghiệp xây dựng nâng cao	3
26	81CONS70193		Chuyên đề tự chọn 2	3
27	81CONS70143		Quản lý rủi ro trong xây dựng nâng cao	3
28	81CIEN60093		Thực tập chuyên ngành	3
Bắt buộc		3 Tín chỉ		
29	81CIEN70209	Đề án tốt nghiệp		3
30	81CIEN70105		Luận văn tốt nghiệp	15
Tự chọn		6 Tín chỉ		
31	81CIEN70183	Chuyên đề tự chọn 1		3
32	81CONS70193	Chuyên đề tự chọn 2		3
33	81CONS70143	Quản lý rủi ro trong xây dựng nâng cao		3
34	81CONS70133	Kinh tế đầu tư xây dựng nâng cao		3

Kỹ Thuật Ô Tô

Mã ngành: 8520130

Địa điểm học: Campus Đặng Thuỳ Trâm, HCM

Thời gian đào tạo: Từ 18 tháng đến 24 tháng

Văn bằng: Thạc sĩ Kỹ thuật Ô tô / Master of Automotive Engineering

Đặc điểm nổi bật của chương trình đào tạo

Chương trình cập nhật các xu hướng công nghệ mới trong ngành ô tô, trang bị kiến thức chuyên sâu về thiết kế, chế tạo, vận hành và bảo trì các hệ thống ô tô hiện đại.

Trang bị phương pháp nghiên cứu hiện đại, khả năng mô hình hóa, phân tích và tối ưu hóa các hệ thống kỹ thuật phức tạp; khuyến khích công bố nghiên cứu và tham gia các dự án R&D trong nước và quốc tế.

Chương trình được xây dựng theo hai định hướng Nghiên cứu và Ứng dụng, giúp học viên phát triển thành chuyên gia kỹ thuật, quản lý dự án, nhà nghiên cứu hoặc tiếp tục học tập ở trình độ tiến sĩ.

Chương trình Thạc sĩ Kỹ thuật Ô tô được xây dựng theo 2 định hướng bao gồm **Định hướng Nghiên cứu** và **Định hướng Ứng dụng**.

Chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ ngành Kỹ thuật Ô tô hướng đến mục tiêu đào tạo các chuyên gia có năng lực và trình độ chuyên môn cao, có khả năng làm chủ các lĩnh vực khoa học, công nghệ và kỹ thuật tiên tiến trong ngành như:

- Phân tích, tổng hợp và đánh giá kiến thức liên ngành để thiết kế, tối ưu hóa và vận hành các hệ thống ô tô hiện đại.
- Thiết kế, triển khai và cải tiến các giải pháp kỹ thuật – nghiên cứu khoa học trong môi trường công nghiệp 4.0.
- Thể hiện và duy trì đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội, tinh thần học tập suốt đời và năng lực lãnh đạo trong lĩnh vực ô tô.



Quét mã QR để xem thông tin chi tiết



Triển vọng nghề nghiệp

- Chuyên gia kỹ thuật tại các nhà máy sản xuất và lắp ráp ô tô.
- Kỹ sư nghiên cứu và phát triển tại các trung tâm R&D.
- Quản lý kỹ thuật tại các đại lý và trung tâm dịch vụ ô tô.
- Giảng viên và nghiên cứu viên tại các trường đại học và viện nghiên cứu.



PGS. TS. Nguyễn Phú Thượng Lưu

Phó Trưởng khoa – Phụ trách Khoa Kỹ thuật Ô tô Trường Đại học Văn Lang

Ngành Kỹ thuật Ô tô đang chuyển mình mạnh mẽ với xe điện, xe thông minh, trí tuệ nhân tạo và công nghệ số, đòi hỏi người kỹ sư **không chỉ giỏi thực hành mà còn phải làm chủ tri thức để dẫn dắt sự đổi mới**. Học Thạc sĩ không phải để có thêm một tấm bằng, mà để nâng tầm tư duy kỹ thuật, năng lực nghiên cứu và khả năng giải quyết những bài toán ngày càng phức tạp của ngành. Tại Trường Đại học Văn Lang, chúng tôi mong muốn đồng hành cùng những kỹ sư không chỉ theo kịp sự phát triển của công nghệ, mà còn đủ năng lực tạo ra những giá trị mới cho ngành công nghiệp ô tô Việt Nam và khu vực.



Đối tác Doanh Nghiệp



Chương trình đào tạo

Cấu trúc học phần theo khối kiến thức ngành Kỹ thuật Ô tô

STT	Mã học phần	Tên học phần	Tín chỉ
Phần I: Kiến thức chung (3 Tín chỉ)			
1	81PHIL60013	Triết học	3
2	81REME60023	Phương pháp nghiên cứu khoa học	3
Phần II: Kiến thức cơ sở			
Bắt buộc		15 Tín chỉ	12 Tín chỉ
3	81AMAT70033	Công nghệ chế tạo và lắp ráp ô tô hiện đại	3
4	81FEMT70043	Phương pháp phần tử hữu hạn	3
5	81ASDO70053	Tính toán và tối ưu hóa thiết kế hệ thống ô tô	3
6	81AVDY70063	Động lực học ô tô nâng cao	3
7	81ACES70073	Kỹ thuật va chạm ô tô và phân tích an toàn	3
Tự chọn		3 Tín chỉ	3 Tín chỉ
8	81MSAD70083	Mô phỏng và mô hình hóa trong thiết kế ô tô	3
9	81AADR70093	Công nghệ chẩn đoán và sửa chữa ô tô hiện đại	3
10	81RSMI70103	Công nghệ tái chế và quản lý bền vững trong ngành ô tô	3
11	81MESA70133	Ví xú lý và hệ thống nhúng trong ô tô	3
12	81AMAT70033	Công nghệ chế tạo và lắp ráp ô tô hiện đại	3
Phần III: Kiến thức chuyên ngành			
Bắt buộc		15 Tín chỉ	9 Tín chỉ
13	81SOVD70113	Mô phỏng và tối ưu hóa hệ thống động lực học ô tô	3
14	81BTEM70123	Công nghệ pin và quản lý năng lượng trong xe điện	3
15	81MESA70133	Ví xú lý và hệ thống nhúng trong ô tô	3
16	81EVHC70143	Công nghệ xe điện (EV), xe lai và trạm sạc	3
17	81AIDE70153	AI và ứng dụng Deep Learning trong kỹ thuật ô tô	3
Tự chọn 1		3 Tín chỉ	3 Tín chỉ
18	81AAMT70163	Công nghệ vật liệu mới dùng trên ô tô	3
19	81RFSE70173	Nhiên liệu và năng lượng tái tạo trong giao thông vận tải	3
20	81CFDV70183	Động học lưu chất tính toán (CFD)	3
21	81ESMA70193	Quản lý kỹ thuật và dịch vụ trong ngành công nghiệp ô tô	3
22	81RSMI70103	Công nghệ tái chế và quản lý bền vững trong ngành ô tô	3
Tự chọn 2		3 Tín chỉ	3 Tín chỉ
23	81AVRT70203	Xe tự hành và các công nghệ liên quan	3
24	81STSC70213	Hệ thống giao thông thông minh và công nghệ kết nối	3
25	81AAES70223	Hệ thống điện - điện tử ô tô hiện đại	3
26	81ESMA70193	Quản lý kỹ thuật và dịch vụ trong ngành công nghiệp ô tô	3
Tự chọn 3		3 Tín chỉ	3 Tín chỉ
27	81CFDV70183	Động học lưu chất tính toán (CFD)	3
28	81AVRT70203	Xe tự hành và các công nghệ liên quan	3
29	81AIDE70153	AI và ứng dụng Deep Learning trong kỹ thuật ô tô	3
Phần IV: Tốt nghiệp		15 Tín chỉ	21 Tín chỉ
30	81SNAT70263	Chuyên đề công nghệ mới trên ô tô	3
31	81APIN70236	Thực tập chuyên môn nâng cao	6
32	81AECF70256	Đề án tốt nghiệp	6
33	81SSAE70263	Chuyên đề cơ sở ngành	3
34	81GRTH702715	Luận văn tốt nghiệp	15

Logistics & Quản Lý Chuỗi Cung Ứng

Mã ngành: 8510605
Địa điểm học: Campus Đặng Thuỳ Trâm, HCM
Thời gian đào tạo: 24 tháng
Văn bằng: Thạc sĩ Logistics và Quản lý Chuỗi cung ứng / Master of Logistics and Supply Chain Management

Đặc điểm nổi bật của chương trình đào tạo



Trang bị năng lực quản lý và tối ưu hóa toàn bộ chuỗi cung ứng từ thu mua, tồn kho, vận tải đến phân phối.



Tiếp cận các công cụ quản trị hiện đại như ERP, hệ thống thông tin quản lý và phương pháp phân tích hỗ trợ ra quyết định.



Học tập thông qua các bài toán vận hành thực tế, phát triển năng lực lãnh đạo, cải tiến và tái thiết kế hệ thống Logistics và Chuỗi cung ứng

Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Logistics và Quản lý Chuỗi cung ứng được xây dựng theo 2 định hướng bao gồm **Định hướng Nghiên cứu và Định hướng Ứng dụng.**

Mục tiêu của chương trình đào tạo ngành Logistics và Quản lý Chuỗi cung ứng trình độ Thạc sĩ nhằm đào tạo các chuyên gia có năng lực toàn diện trong lĩnh vực Logistics và Quản lý Chuỗi cung ứng, sẵn sàng ứng phó với những thách thức phức tạp trong môi trường kinh doanh hiện đại. Học viên sau khi tốt nghiệp có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, hiểu biết đúng đắn về đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, có sức khỏe tốt và kỹ năng làm việc hiệu quả trong môi trường quốc tế.



Quét mã QR để xem thông tin chi tiết



Triển vọng nghề nghiệp

- Chuyên gia quản lý vận hành.
- Chuyên gia phân tích, thiết kế và tối ưu hóa hệ thống logistics và chuỗi cung ứng.
- Phân tích, đánh giá, thiết kế - tái thiết kế và cải tiến các hoạt động trong lĩnh vực Logistics và Quản lý Chuỗi cung ứng.
- Nhiều vị trí chuyên môn khác trong lĩnh vực logistics và quản lý chuỗi cung ứng.



PGS.TS. Nguyễn Văn Thành

Phó Viện trưởng - Phụ trách Viện Sau đại học Trường Đại học Văn Lang

Tương lai không thuộc về những người chỉ biết quản lý, mà thuộc về những người có khả năng tái thiết kế, kết nối và chuyển đổi chúng. Với triết lý đó, chúng tôi cam kết **đào tạo những con người có tư duy toàn cầu, năng lực lãnh đạo, bản lĩnh đổi mới và trách nhiệm nghề nghiệp**; những người không chỉ thích ứng với sự thay đổi mà còn đủ năng lực tạo ra những chuẩn mực mới cho ngành Logistics và Quản lý Chuỗi cung ứng.



Đối tác Doanh Nghiệp



Chương trình đào tạo

Cấu trúc học phần theo khối kiến thức ngành Logistics và Quản lý Chuỗi cung ứng

STT	Mã học phần	Tên học phần	Tín chỉ
Phần I: Kiến thức chung (6 Tín chỉ)			
1	81PHIL6013	Triết học	3
2	81LSCM6023	Phương pháp nghiên cứu khoa học	3
Phần II: Kiến thức cơ sở ngành (15 Tín chỉ)			
3	81LSCM7033	Kỹ thuật hệ thống	3
4	81LSCM7043	Kinh tế kỹ thuật	3
5	81LSCM7053	Vận trù học	3
6	81LSCM7063	Thống kê trong công nghiệp	3
7	81LSCM7073	Kiểm soát và quản lý chất lượng	3
Phần III: Kiến thức chuyên ngành			
		Định hướng Ứng dụng	Định hướng Nghiên cứu
Bắt buộc (12 Tín chỉ)			
8	81LSCM7083	Quản lý thu mua	3
9	81LSCM7093	Quản lý vận tải Logistics	3
10	81LSCM7103	Hoạch định tồn kho và vật tư	3
11	81LSCM7113	Tinh gọn trong chuỗi cung ứng	3
Tự chọn (12 Tín chỉ)			
8	81LSCM7083		Quản lý thu mua
9	81LSCM7093		Quản lý vận tải Logistics
10	81LSCM7103		Hoạch định tồn kho và vật tư
11	81LSCM7113		Tinh gọn trong chuỗi cung ứng
12	81LSCM7123	Hệ thống thông tin quản lý	Hệ thống thông tin quản lý
13	81LSCM7133	Hoạch định nguồn lực ERP	Hoạch định nguồn lực ERP
14	81LSCM7143	Kỹ thuật thiết kế mặt bằng công nghiệp	Kỹ thuật thiết kế mặt bằng công nghiệp
15	81LSCM7153	Đánh giá kinh tế và quản lý dự án	Đánh giá kinh tế và quản lý dự án
16	81LSCM7163	Kế toán quản trị	Kế toán quản trị
17	81LSCM7173	Quản trị nguồn nhân lực	Quản trị nguồn nhân lực
Phần IV: Tốt nghiệp			
		15 Tín chỉ	30 Tín chỉ
18	81LSCM7186	Thực tập tốt nghiệp	6
19	81LSCM7199	Đề án tốt nghiệp	9
20	81LSCM7206		Chuyên đề Quản lý chuỗi cung ứng 1
21	81LSCM7216		Chuyên đề Quản lý chuỗi cung ứng 2
22	81LSCM72218		Luận văn tốt nghiệp

Quản Trị Kinh Doanh

Mã ngành: 8340101
Địa điểm học: Campus Đặng Thuỳ Trâm, HCM
Thời gian đào tạo: Từ 18 đến 24 tháng
Văn bằng: Thạc sĩ Quản trị Kinh Doanh/
Master of Business Administration

Đặc điểm nổi bật của chương trình đào tạo



Chương trình đào tạo theo hướng ứng dụng và nghiên cứu: Học viên có thể linh động lựa chọn định hướng phát triển nghề nghiệp của mình



Tính quốc tế: Chương trình đào tạo được xây dựng dựa trên việc đối sánh với chương trình của các trường đại học nước ngoài. Đội ngũ giảng viên là các thầy/cô có nhiều năm kinh nghiệm giảng dạy và đang công tác ở nhiều trường đại học uy tín trong và ngoài nước



Tính linh hoạt: Chương trình gồm các học phần tự chọn và bắt buộc cho phép người học có thể chủ động lựa chọn môn học phù hợp với định hướng nghề nghiệp trong tương lai

Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Quản trị Kinh Doanh được xây dựng theo 2 định hướng bao gồm **Định hướng Nghiên cứu và Định hướng Ứng dụng**.

Chương trình giúp học viên có kiến thức chuyên sâu và thành thạo kỹ năng chuyên môn trong lĩnh vực quản trị và kinh doanh, vận dụng các kiến thức quản trị kinh doanh để giải quyết hiệu quả các vấn đề của thực tiễn kinh doanh trong điều kiện môi trường kinh doanh đa dạng và phức tạp, giúp người học có điều kiện trở thành những nhà quản trị chuyên nghiệp trong các tổ chức/ doanh nghiệp. Đồng thời, học viên có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu ở trình độ bậc cao hơn.

Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Quản trị Kinh Doanh hướng tới các mục tiêu cụ thể:

- Cung cấp các kiến thức hiện đại về quản trị và kinh doanh và rèn luyện khả năng vận dụng kiến thức nhằm giải quyết hiệu quả các vấn đề thực tiễn trong quản trị và kinh doanh.
- Nâng cao kỹ năng tổng hợp, đánh giá và phân tích dữ liệu hỗ trợ việc ra quyết định các vấn đề trong quản trị và kinh doanh.
- Xây dựng năng lực nghiên cứu, giải quyết các vấn đề về lý thuyết và thực tiễn trong quản trị và kinh doanh.



Quét mã QR để xem thông tin chi tiết



Triển vọng nghề nghiệp

- Tiếp tục học lên bậc tiến sĩ tại Việt Nam hoặc nước ngoài.
- Quản lý các doanh nghiệp, cung cấp dịch vụ hoặc tư vấn về kinh doanh, marketing, nhân sự, vận hành và chuỗi cung ứng.
- Làm chuyên gia phân tích trong lĩnh vực quản trị và kinh doanh.
- Khởi nghiệp và điều hành doanh nghiệp.



TS. Nguyễn Quỳnh Mai

Trưởng Khoa - Phụ trách khoa Quản trị Kinh Doanh
Trường Đại học Văn Lang

Trong kỷ nguyên số, lợi thế cạnh tranh không còn đến từ việc sở hữu nhiều dữ liệu, mà từ năng lực chuyển hóa dữ liệu thành những quyết định chiến lược. Chương trình Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh tại Trường Đại học Văn Lang được thiết kế để đào tạo những nhà quản trị có tư duy toàn cầu, năng lực lãnh đạo và khả năng thích ứng với sự thay đổi của doanh nghiệp hiện đại. Đặc biệt, chương trình **MBA in Business Analytics and Artificial Intelligence** sắp triển khai sẽ mở ra cơ hội cho những nhà quản trị tiên phong làm chủ phân tích dữ liệu và trí tuệ nhân tạo, tạo nên lợi thế cạnh tranh bền vững trong nền kinh tế số.



Đối tác Doanh Nghiệp



Lazada
Logistics

JobTest
POWERED BY AI - DRIVEN BY TALENT



careerviet
LEADING THE HUMAN RESOURCES INDUSTRY

concentrix

Chương trình đào tạo

Cấu trúc học phần theo khối kiến thức ngành Quản trị Kinh Doanh

STT	Mã học phần	Tên học phần	Tín chỉ	
Phần I: Kiến thức chung				
1	81PHIL6014	Triết học	4	
Phần II: Kiến thức cơ sở ngành				
Bắt buộc				
2	81RESE6023	Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh	3	
3	81MANA7033	Kinh tế học cho nhà quản lý	3	
4	81FINA7153	Tài chính và kế toán cho nhà quản lý	3	
Phần III: Kiến thức chuyên ngành				
Bắt buộc				
5	81STRA7063	Quản lý chiến lược và chuyển đổi số	3	
6	81MANA7073	Quản trị Con người và Tổ chức	3	
7	81OPER7113	Quản trị vận hành và chuỗi cung ứng	3	
8	81LEAD7083	Lãnh đạo và quản trị doanh nghiệp	3	
9	81BUSI7094	Phân tích kinh doanh	4	
10	81MARK7103	Chiến lược Marketing trong bối cảnh toàn cầu	3	
		Định hướng Ứng dụng	Định hướng Nghiên cứu	
Tự chọn				
11	81ENTR7203		Chuyên đề về Khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững	3
12	81DIGI7203		Chuyên đề về Marketing kỹ thuật số	3
13	81CHAN7213		Chuyên đề về Quản trị sự thay đổi	3
14	81PROJ7223		Chuyên đề về Quản lý dự án	3
15	81DATA7233		Chuyên đề về Phân tích dữ liệu lớn trong kinh doanh và quản lý	3
16	81ENTR7113	Khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững		3
17	81DEGI7133	Marketing kỹ thuật số		3
18	81CHAN7153	Quản trị sự thay đổi		3
19	81PROJ7163	Quản lý dự án		3
20	81DATA7153	Phân tích dữ liệu lớn trong kinh doanh và quản lý		3
21	81SPEC7173	Chuyên đề tự chọn	Chuyên đề tự chọn	3
22	81SEMN7171	Các vấn đề đương đại trong Quản lý Kinh doanh 1	Các vấn đề đương đại trong Quản lý Kinh doanh 1	1
23	81SEMN7181	Các vấn đề đương đại trong Quản lý Kinh doanh 2	Các vấn đề đương đại trong Quản lý Kinh doanh 2	1
Phần IV: Tốt nghiệp				
24	81INTE7242	Thực tập tốt nghiệp 1		2
25	81INTE7254	Thực tập tốt nghiệp 2		4
26	81GRAD7269	Đề án tốt nghiệp		9
27	81GRAD73015		Luận văn tốt nghiệp	15

Kinh Doanh Thương Mại

Mã ngành: 8340121
Địa điểm học: Campus Đặng Thuỳ Trâm, HCM
Thời gian đào tạo: 24 tháng
Văn bằng: Thạc sĩ Kinh doanh Thương mại / Master of Commerce

Đặc điểm nổi bật của chương trình đào tạo

- 

Học viên được trang bị kiến thức chuyên sâu và thành thạo kỹ năng chuyên môn, giúp người học trở thành những nhà quản trị vận tải, chứng từ, kinh doanh, phân phối, và vận hành chuyên nghiệp trong doanh nghiệp
- 

Tính quốc tế: Chương trình đào tạo được xây dựng dựa trên việc đối sánh với chương trình của các trường đại học nước ngoài. Đội ngũ giảng viên là các thầy/cô có nhiều năm kinh nghiệm giảng dạy và đang công tác ở nhiều trường đại học uy tín trong và ngoài nước
- 

Tính linh hoạt: Chương trình gồm các học phần tự chọn và bắt buộc cho phép người học có thể chủ động lựa chọn môn học phù hợp với định hướng nghề nghiệp trong tương lai

Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Kinh doanh Thương mại được xây dựng theo **Định hướng Ứng dụng**.

Chương trình nhằm giúp cho học viên nắm vững kiến thức lý luận, thực tiễn và các kỹ năng cần thiết để có khả năng đảm nhận nhiều công việc tại nhiều vị trí quản lý cấp cao như: cán bộ quản lý tại các doanh nghiệp kinh doanh tài chính, kinh doanh quốc tế, thương mại điện tử, quản trị vận hành logistics và chuỗi cung ứng, các viện nghiên cứu trong và ngoài nước; giảng viên tại các hệ thống trường đại học, cao đẳng, trung cấp trong nước và quốc tế; bổ sung một số kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành, phương pháp nghiên cứu và phân tích dữ liệu để có thể tiếp tục tham gia chương trình đào tạo trình độ Tiến sĩ ngành Kinh doanh thương mại và các ngành gần khác trong 3 đến 5 năm sau khi tốt nghiệp.

Chương trình Thạc sĩ Kinh doanh Thương mại của Trường Đại học Văn Lang được thiết kế, định hướng đào tạo học viên để trở thành các nhà quản trị, quản lý, các nhà nghiên cứu về lĩnh vực Kinh doanh thương mại trong nước và quốc tế; có kiến thức, kỹ năng lãnh đạo trong môi trường kinh doanh hiện đại của ngành Kinh doanh thương mại. Nghiên cứu các vấn đề trong lĩnh vực Kinh doanh thương mại, tạo điều kiện cho học viên học tập suốt đời. Chương trình cũng chuẩn bị cho học viên Thạc sĩ Kinh doanh thương mại có thể theo học chương trình đào tạo Tiến sĩ sau này.



Quét mã QR
để xem thông tin chi tiết



Triển vọng nghề nghiệp

- Giám đốc/Trưởng phòng Kinh doanh.
- Giám đốc Marketing Số.
- Giám đốc Thương mại điện tử (E-commerce Director).
- Giám đốc Chuyển đổi số (CDO).



ThS. Nguyễn Ngọc Đức

*Khoá 12, Ngành Kinh doanh Thương mại
Trợ lý Giảng dạy Trường đại học Văn Lang 2021 - 2022
Giải Nhất dự án nghiên cứu "Thấu Hiểu Gen Z"
- Hakuodo Group
Top 4 "Olympic Các Môn Khoa Học Mác Lê - Nin
và Tư Tưởng Hồ Chí Minh lần III 2021"*

Trong bối cảnh Big Data, AI và mô hình kinh doanh đa kênh đang định hình lại thị trường, tôi nhận thấy giá trị lớn nhất của Chương trình Thạc sĩ Kinh doanh thương mại tại Trường Đại học Văn Lang là giúp người học nâng cấp tư duy quản trị để thích ứng và dẫn dắt sự thay đổi. Không chỉ trang bị kiến thức về thương mại số, marketing và quản trị hiện đại, mà còn rèn luyện khả năng phân tích dữ liệu, ra quyết định và triển khai các giải pháp kinh doanh tích hợp trong môi trường số. Nhờ đó, tôi **tự tin hơn khi đối mặt với những thách thức của doanh nghiệp, biến dữ liệu thành lợi thế cạnh tranh** và tạo ra giá trị bền vững trong kỷ nguyên số.



Đối tác Doanh Nghiệp



Chương trình đào tạo

Cấu trúc học phần theo khối kiến thức ngành Kinh Doanh Thương Mại

STT	Mã học phần	Tên học phần	Tín chỉ
Phần I: Kiến thức chung (4 Tín chỉ)			
1	81PHIL6014	Triết học	4
Phần II: Kiến thức cơ sở ngành (11 Tín chỉ)			
Bắt buộc			
2	81APPL1023	Phương pháp nghiên cứu khoa học ứng dụng	3
3	81DIBU6014	Kinh doanh kỹ thuật số	4
4	81DIBU6024	Thấu hiểu khách hàng và hành vi tiêu dùng kỹ thuật số	4
Phần III: Kiến thức chuyên ngành (30 Tín chỉ)			
Bắt buộc (22 Tín chỉ)			
5	81DIBU7014	Quản trị kinh doanh số	4
6	81DIBU7024	Lãnh đạo số và Quản trị sự thay đổi	4
7	81DIBU7034	Thiết kế Marketing số & Tối ưu hiệu suất	4
8	81DIBU7044	Nghiên cứu kinh doanh	4
9	81DIBU7054	Contemporary issues in Business Commerce	4
10	81DIBU7052	Dự án kinh doanh (kết hợp field trip)vv	2
Tự chọn (8 Tín chỉ)			
11	81DIBU7064	ESG & Kinh doanh số bền vững	4
12	81DIBU7074	Dữ liệu lớn & Trí tuệ nhân tạo trong kinh doanh số	4
13	81DIBU7084	Vận hành kênh Omni & Thương mại tích hợp	4
14	81DIBU7094	Quản trị rủi ro trong vận hành số	4
15	81DIBU7104	Quản trị sản phẩm và đổi mới sáng tạo	4
16	81DIBU7114	Phân tích dữ liệu ứng dụng trong kinh doanh số	4
Phần IV: Tốt nghiệp (15 Tín chỉ)			
17	81INTE4036	Thực tập tốt nghiệp	6
18	81GRAD4039	Đề án tốt nghiệp	9

Tài Chính Ngân Hàng

Mã ngành: 8340201
Địa điểm học: Campus Đặng Thuỳ Trâm, HCM
Thời gian đào tạo: Từ 18 đến 24 tháng
Văn bằng: Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng /
Master of Arts in Finance and Banking

Đặc điểm nổi bật của chương trình đào tạo



Phương thức đào tạo linh hoạt: Phương thức đào tạo linh hoạt, mang tính ứng dụng thực tiễn



Phát triển mô hình giáo dục mở, xây dựng xã hội học tập dựa trên giáo dục số và CMCN 4.0



Có sự tham gia của một số chuyên gia hàng đầu từ các doanh nghiệp ở nhiều lĩnh vực đảm nhận một số hoạt động chuyên môn trong chương trình đào tạo



Đội ngũ giảng viên là các nhà khoa học uy tín, tâm huyết trong và ngoài trường cùng các giáo sư nước ngoài từ các trường nước ngoài có ký hợp tác với Nhà trường

Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Tài Chính Ngân Hàng được xây dựng theo 2 định hướng bao gồm **Định hướng Nghiên cứu** và **Định hướng Ứng dụng**.

Với những nội dung cập nhật trong lĩnh vực tài chính giúp cho học viên hình thành các kiến thức chuyên sâu và toàn diện. Học viên sau khi tốt nghiệp được kỳ vọng là những doanh nhân thế hệ mới, lãnh đạo và chuyên gia có tư duy phân biện, phân tích, tổng hợp; kỹ năng hoạch định, khả năng dẫn dắt sự thay đổi; và vận dụng và vận dụng hiệu quả kiến thức vào việc quản lý các công việc thực tiễn tại cơ quan, tổ chức, đơn vị kinh tế, định chế tài chính.



Quét mã QR để xem thông tin chi tiết



Triển vọng nghề nghiệp

- Chuyên gia tại các bộ phận chuyên môn trong các tổ chức tài chính, các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

- Nhà quản lý, lãnh đạo tại các tổ chức tài chính, doanh nghiệp trong và ngoài nước.

- Nhà sáng lập, đồng sáng lập của các doanh nghiệp khởi nghiệp trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng.



PGS. TS. Nguyễn Tiến Hoàng

Trưởng khoa - Phụ trách Khoa Tài chính Ngân hàng
Trường Đại học Văn Lang

Trong một thế giới tài chính đang chuyển đổi mạnh mẽ bởi công nghệ, dữ liệu và những biến động toàn cầu, người làm tài chính không chỉ cần kiến thức chuyên môn mà còn phải có tư duy chiến lược và năng lực ra quyết định dựa trên bằng chứng. Chương trình Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng tại Trường Đại học Văn Lang được xây dựng bởi đội ngũ các nhà khoa học và chuyên gia đầu ngành, kết hợp giữa nền tảng học thuật, thực tiễn nghề nghiệp và các xu hướng tài chính hiện đại. Đào tạo những chuyên gia Tài chính - Ngân hàng giỏi chuyên môn, hướng đến việc hình thành những nhà lãnh đạo có bản lĩnh, đạo đức nghề nghiệp và năng lực tạo ra giá trị bền vững cho tổ chức và xã hội.

Đối tác Doanh Nghiệp



Chương trình đào tạo

Cấu trúc học phần theo khối kiến thức ngành Tài chính Ngân hàng

STT	Mã học phần	Tên học phần	Tín chỉ
		Định hướng Ứng dụng	Định hướng Nghiên cứu
Phần I: Kiến thức chung		7 Tín chỉ	7 Tín chỉ
1	81PHIL6014	Triết học	Triết học
2	81REME6023	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Phương pháp nghiên cứu khoa học
Phần II: Kiến thức cơ sở ngành		Định hướng Ứng dụng	Định hướng Nghiên cứu
Bắt buộc		17 Tín chỉ	20 Tín chỉ
4	81GRMF7073		Phương pháp định lượng trong tài chính
5			Ứng dụng AI trong nghiên cứu
6	81PEFB7033	Chuyên đề Kinh tế học về Tài chính & Ngân hàng	Chuyên đề Kinh tế học về Tài chính & Ngân hàng
7	81MBFM7043	Tiền tệ, ngân hàng và thị trường tài chính	Tiền tệ, ngân hàng và thị trường tài chính
8	81GRMF7073	Phương pháp định lượng trong tài chính	
9	81ENPR7063	Tinh thần doanh nhân	Tinh thần doanh nhân
10	81ENFI7193	Tài chính khởi nghiệp	Tài chính khởi nghiệp
Tự chọn			
11	81BHF7053	Tài chính hành vi	Tài chính hành vi
12	81PIFT7082	Chuyên đề công nghệ tài chính	Chuyên đề công nghệ tài chính
Phần III: Kiến thức chuyên ngành			
Bắt buộc		15 Tín chỉ	15 Tín chỉ
13	81ENRM7203	Quản trị rủi ro doanh nghiệp	Quản trị rủi ro doanh nghiệp
14	81BAMA7273	Quản trị ngân hàng	Quản trị ngân hàng
15	81FIMA7163	Quản trị tài chính	Quản trị tài chính
16	81INMA7133	Quản trị đổi mới sáng tạo	Quản trị đổi mới sáng tạo
17	81MINS7223	Hệ thống thông tin quản lý	Hệ thống thông tin quản lý
Tự chọn		6 Tín chỉ	6 Tín chỉ
18	81PFMI7313	Chuyên đề ngân hàng và các định chế tài chính phi ngân hàng	Chuyên đề ngân hàng và các định chế tài chính phi ngân hàng
19	81LEFI7113	Nghệ thuật lãnh đạo trong tài chính	Nghệ thuật lãnh đạo trong tài chính
20	81PRCF7183	Chuyên đề tài chính doanh nghiệp	Chuyên đề tài chính doanh nghiệp
Phần IV: Tốt nghiệp		15 Tín chỉ	12 Tín chỉ
21	81THES73312		Luận văn tốt nghiệp
22	81INTE7326	Thực tập	
23	81THES7339	Đề án tốt nghiệp	

Kế Toán

Mã ngành: 8340301
Địa điểm học: Campus Đặng Thuỳ Trâm, HCM
Thời gian đào tạo: 24 tháng
Văn bằng: Thạc sĩ Kế toán / Master of Accounting

Đặc điểm nổi bật của chương trình đào tạo

Kiến thức chuyên sâu, ứng dụng thực tiễn
Chương trình trang bị những kiến thức chuyên sâu, tiên tiến về lĩnh vực Kế toán - Kiểm toán ở khía cạnh quản lý với phương thức đào tạo linh hoạt và ứng dụng, đáp ứng nhu cầu học tập của nhiều đối tượng người học khác nhau, giúp người học nâng cao khả năng nghiên cứu và năng lực giải quyết vấn đề thực tiễn trong triển khai các phương án thu thập, lưu trữ, phân tích và đánh giá

Tính quốc tế: Chương trình đào tạo được xây dựng dựa trên việc đối sánh với chương trình của các trường đại học trong và ngoài nước. Đội ngũ giảng viên là các chuyên gia đầu ngành với nhiều năm kinh nghiệm và đang công tác ở các trường đại học uy tín

Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Kế toán được xây dựng theo **Định hướng Ứng dụng**.

Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Kế toán giúp người học nâng cao kiến thức ngành, chuyên ngành; tăng cường kiến thức liên ngành và kỹ năng vận dụng kiến thức chuyên môn vào hoạt động thực tiễn nghề nghiệp; có khả năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo; có năng lực phát hiện và giải quyết những vấn đề thuộc ngành Kế toán; có năng lực tham gia chương trình đào tạo trình độ Tiến sĩ.



Quét mã QR để xem thông tin chi tiết



Triển vọng nghề nghiệp

- Tiếp tục học lên bậc Tiến sĩ tại Việt Nam hoặc nước ngoài.
- Quản lý tài chính tại các doanh nghiệp, tư vấn về kế toán.
- Chuyên gia phân tích trong lĩnh vực kinh tế, tài chính, kế toán.
- Tham gia nghiên cứu và giảng dạy tại các viện nghiên cứu và cơ sở giáo dục.



ThS. Phạm Thị Phương Thu

Khoá 12, Ngành Kế toán Trường Đại học Văn Lang
Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Cơ khí Hautech Việt Nam

Theo học Thạc sĩ Kế toán đã giúp tôi vượt qua giới hạn của một người làm nghiệp vụ để trở thành người có tư duy quản trị, ra quyết định dựa trên dữ liệu. Những kiến thức chuyên sâu cùng các tình huống thực tiễn từ chương trình đã giúp tôi tự tin áp dụng vào công việc tại Công ty Cổ phần Cơ khí Hautech Việt Nam, tạo ra những giá trị thiết thực cho doanh nghiệp. Tôi tin rằng, đầu tư vào tri thức hôm nay không chỉ mở rộng cơ hội thăng tiến mà còn giúp mỗi người trở thành chuyên gia có năng lực thích ứng, đổi mới và dẫn dắt trong bối cảnh chuyển đổi số.

Đối tác Doanh Nghiệp



Chương trình đào tạo

Cấu trúc học phần theo khối kiến thức ngành Kế toán

STT	Mã học phần	Tên học phần	Tín chỉ
Phần I: Kiến thức chung (7 Tín chỉ)			
1	81PHIL6014	Triết học	4
2	81REME6023	Phương pháp nghiên cứu khoa học	3
Phần II: Kiến thức cơ sở ngành (9 Tín chỉ)			
Bắt buộc (6 Tín chỉ)			
3	81THEO7043	Lý thuyết kế toán	3
4	81CFMA7233	Quản trị tài chính doanh nghiệp	3
Tự chọn (3 Tín chỉ - Chọn 1 trong 4 học phần từ 5 đến 8)			
5	81AIBD7243	Trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn trong kinh doanh	3
6	81BTAA7123	Công nghệ Blockchain và ứng dụng	3
7	81AAIS7063	An toàn thông tin kế toán nâng cao	3
8	81PEAA7253	Đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán trong môi trường số	3
Phần III: Kiến thức chuyên ngành (30 Tín chỉ)			
Bắt buộc (15 Tín chỉ)			
9	81ACFR7263	Báo cáo tài chính hợp nhất nâng cao	3
10	81MAAC7093	Kế toán quản trị nâng cao	3
11	81MISA7103	Hệ thống thông tin quản lý trong kế toán nâng cao	3
12	81AAAS7113	Kiểm toán và các dịch vụ đảm bảo nâng cao	3
13	81EOVC7273	Báo cáo ESG và tạo lập giá trị tổ chức	3
Tự chọn (6 Tín chỉ - Chọn 2 trong 4 học phần từ 14 đến 17)			
14	81APSA7143	Kế toán công năng cao	3
15	81SUAC7283	Kế toán phát triển bền vững	3
16	81DFAC7293	Kế toán điều tra số	3
17	81INAC7183	Kế toán quốc tế năng cao	3
Tự chọn (3 Tín chỉ - Chọn 1 trong 3 học phần từ 18 đến 20)			
18	81BTPA7133	Phân tích chính sách thuế	3
19	81TCRM7303	Quản lý rủi ro tuân thủ thuế năng cao	3
20	81TRMA7313	Quản trị rủi ro thuế trong môi trường số	3
Tự chọn (3 Tín chỉ - Chọn 1 trong 3 học phần từ 21 đến 23)			
21	81INCO7153	Kiểm soát nội bộ năng cao	3
22	81MACO7323	Kiểm soát quản lý	3
23	81OPAU7333	Kiểm toán hoạt động	3
Tự chọn (3 Tín chỉ - Chọn 1 trong 3 học phần từ 24 đến 26)			
24	81MARB7163	Sáp nhập, mua lại và tái cấu trúc doanh nghiệp	3
25	81STMA7173	Quản trị chiến lược	3
26	81ERMA7193	Quản trị rủi ro doanh nghiệp	3
Phần IV: Tốt nghiệp (14 Tín chỉ)			
27	81INTS7346	Thực tập	6
28	81GRPR7358	Đề án tốt nghiệp	8

Quản Trị Dịch Vụ Du Lịch Và Lữ Hành

Mã ngành: 8810103
Địa điểm học: Campus Đặng Thuỳ Trâm, HCM
Thời gian đào tạo: 24 tháng
Văn bằng: Thạc sĩ Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành / Master of Arts in Tourism Management

Đặc điểm nổi bật của chương trình đào tạo



Chuẩn đối sánh quốc tế
Chương trình đào tạo được đối sánh với chương trình thạc sĩ du lịch quốc tế của University of Griffith là trường đại học thuộc Top 2 của Queensland và Top 4 của Australia, thuộc Top 2% trường đại học Thế giới (QS World Ranking Top 300).



Định hướng ứng dụng thực tiễn
Chương trình đào tạo tập trung vào hướng ứng dụng nhằm đáp ứng nâng cao cho các doanh nghiệp du lịch lữ hành, cơ quan quản lý du lịch, tổ chức du lịch về công tác quản trị và vận hành hiệu quả hoạt động quản trị và kinh doanh.

Chương trình Thạc sĩ Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành được xây dựng theo 2 định hướng bao gồm **Định hướng Nghiên cứu và Định hướng Ứng dụng**.

Chương trình đào tạo có mục tiêu giúp học viên nắm vững kiến thức lý luận, thực tiễn và các kỹ năng cần thiết để có khả năng đảm nhận hiệu quả công việc tại nhiều vị trí quản lý cấp cao như: cán bộ quản lý tại các doanh nghiệp kinh doanh Du lịch, các viện nghiên cứu Du lịch trong và ngoài nước; giảng viên tại các hệ thống trường đại học, cao đẳng, trung cấp trong nước và quốc tế; bổ sung một số kiến thức.



Quét mã QR để xem thông tin chi tiết



Triển vọng nghề nghiệp

- Làm việc tại các doanh nghiệp kinh doanh liên quan đến các hoạt động dịch vụ du lịch, các cơ quan quản lý, tổ chức về lĩnh vực du lịch trong nước, khu vực và trên thế giới với vị trí là nhà quản lý, điều hành mang tầm chiến lược.



PGS. TS. Quảng Đại Tuyên

Phó Trưởng khoa - Phụ trách Khoa Du lịch Trường Đại học Văn Lang

Sau đại dịch COVID-19, du lịch không đơn thuần là sự phục hồi của một ngành kinh tế, mà là quá trình tái kiến tạo bằng trí thức, công nghệ và tư duy phát triển bền vững. Những người làm du lịch trong tương lai cần nhiều hơn kỹ năng vận hành; họ phải có năng lực nghiên cứu, dự báo xu hướng, ứng dụng chuyển đổi số và kiến tạo những trải nghiệm mang giá trị khác biệt. Chương trình Thạc sĩ Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành tại Trường Đại học Văn Lang được xây dựng để **đồng hành cùng những nhà quản trị và nhà nghiên cứu tiên phong**, sẵn sàng dẫn dắt ngành Du lịch Việt Nam phát triển mạnh mẽ trong kỷ nguyên hội nhập và đổi mới.

Chương trình đào tạo

Cấu trúc học phần theo khối kiến thức ngành Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành

STT	Mã học phần	Tên học phần		Tín chỉ
Phần I: Kiến thức chung				
1	81PHIL6014	Triết học		4
Phần II: Kiến thức cơ sở ngành				
		Định hướng Ứng dụng	Định hướng Nghiên cứu	
Bắt buộc				
2	81TTHR7034	Phương pháp nghiên cứu trong du lịch	Phương pháp nghiên cứu trong du lịch	4
3	81TTHR7063	Quản trị bền vững và ESG trong du lịch - khách sạn	Quản trị bền vững và ESG trong du lịch - khách sạn	3
4	81TTHR7074	Quản trị nhân lực quốc tế trong du lịch	Quản trị nhân lực quốc tế trong du lịch	4
5	81TTHR7053	Kinh tế du lịch	Kinh tế du lịch	3
6	81TTHR7084	Marketing nâng cao trong du lịch - khách sạn		4
7	81TTHR7184		Nghiên cứu marketing trong du lịch - khách sạn	4
Phần III: Kiến thức chuyên ngành				
Bắt buộc				
8	81TRAV7023	Di sản văn hoá trong du lịch	Di sản văn hoá trong du lịch	3
9	81TTHR7044	Quản trị tài chính trong doanh nghiệp du lịch - khách sạn	Quản trị tài chính trong doanh nghiệp du lịch - khách sạn	4
10	81TRAV7104	Quản trị kinh doanh lữ hành		4
11	81TRAV7113	Quản trị chiến lược nâng cao doanh nghiệp du lịch		3
12	81TTHR7093	Ứng dụng công nghệ số trong du lịch - khách sạn		3
13	81TRAV7204		Chuyên đề về quản trị kinh doanh lữ hành	4
14	81TTHR7193		Chuyên đề về ứng dụng công nghệ số trong du lịch - khách sạn	3
15	81TTHR7213		Phương pháp viết và xuất bản nghiên cứu khoa học	3
Tự chọn				
16	81TRAV7113		Quản trị chiến lược nâng cao doanh nghiệp du lịch	3
17	81TRAV7143	Quản trị lễ hội và sự kiện du lịch	Quản trị lễ hội và sự kiện du lịch	3
18	81TTHR7123	Quản trị rủi ro và xử lý khủng hoảng trong du lịch	Quản trị rủi ro và xử lý khủng hoảng trong du lịch	3
19	81TTHR7133	Quản trị dịch vụ cao cấp	Quản trị dịch vụ cao cấp	3
20	81TRAV7153	Quản trị dự án đầu tư du lịch	Quản trị dự án đầu tư du lịch	3
21	81TTHR7233	Quản trị vận hành khách sạn	Quản trị vận hành khách sạn	3
Phần IV: Tốt nghiệp				
22	81TTHR7166	Thực tập		6
23	81TTHR7179	Đề án tốt nghiệp		9
24	81TTHR72215		Luận văn tốt nghiệp	15

Đối tác Doanh Nghiệp



Quản Trị Khách Sạn

Mã ngành: 8810201

Địa điểm học: Campus Đặng Thuỳ Trâm, HCM

Thời gian đào tạo: Từ 18 tháng đến 24 tháng

Văn bằng: Thạc sĩ Quản trị Khách sạn / Master of Arts in Hotel Management

Đặc điểm nổi bật của chương trình đào tạo



Thạc sĩ Quản trị Khách sạn của Khoa Du lịch thuộc VLU là chương trình đào tạo thạc sĩ đầu tiên của Việt Nam về chuyên ngành Quản trị khách sạn.



Chương trình đào tạo được đối sánh với chương trình thạc sĩ khách sạn của Hong Kong Polytechnic University là trường đại học thuộc top 100 trường đại học hàng đầu trên Thế giới về đào tạo du lịch, khách sạn (QS World Ranking Top 65).



Học viên cũng có cơ hội tập trung vào lĩnh vực nghiên cứu của mình để trở thành một nhà giáo dục khách sạn hoặc thăng tiến trong sự nghiệp với tư cách là một nhà lãnh đạo khách sạn.

Chương trình Thạc sĩ Quản trị Khách sạn được xây dựng theo 2 định hướng bao gồm **Định hướng Nghiên cứu** và **Định hướng Ứng dụng**.

Chương trình đào tạo có mục tiêu giúp học viên nắm vững kiến thức lý luận, thực tiễn và các kỹ năng cần thiết để có khả năng đảm nhận hiệu quả công việc tại nhiều vị trí quản lý cấp cao như: cán bộ quản lý tại các doanh nghiệp kinh doanh Khách sạn, Nhà hàng, các viện nghiên cứu trong và ngoài nước; giảng viên tại các hệ thống trường đại học, cao đẳng, trung cấp trong nước và quốc tế; bổ sung một số kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành, phương pháp nghiên cứu và phân tích dữ liệu để có thể tiếp tục tham gia chương trình đào tạo trình độ Tiến sĩ ngành Quản trị Khách sạn & các ngành gần khác trong 3 đến 5 năm sau khi tốt nghiệp.



Quét mã QR để xem thông tin chi tiết

Triển vọng nghề nghiệp

- Các doanh nghiệp Khách sạn – Nhà hàng.
- Các cơ quan quản lý, tổ chức về lĩnh vực Du lịch - Khách sạn - Nhà hàng trong nước, khu vực và trên thế giới với vị trí là nhà quản lý, điều hành mang tầm chiến lược.
- Tham gia giảng dạy về chuyên ngành nhà hàng, khách sạn tại các cơ sở giáo dục.



ThS. Nguyễn Thiện Hoàng

Khoá 11, Ngành Quản trị Khách sạn tại Trường Đại học Văn Lang

Là cựu học viên của Chương trình Thạc sĩ Quản trị Khách sạn tại Trường Đại học Văn Lang, tôi trân trọng giá trị mà chương trình đã mang lại trong việc giúp tôi chuyển từ kinh nghiệm vận hành sang tư duy quản trị chiến lược. Những kiến thức chuyên sâu, phương pháp nghiên cứu và góc nhìn về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số đã giúp tôi tự tin tạo ra những cải tiến thiết thực trong công việc. Với tôi, Văn Lang không chỉ đào tạo những nhà quản lý khách sạn giỏi chuyên môn, mà còn **nuôi dưỡng những nhà lãnh đạo có tầm nhìn, trách nhiệm và khát vọng phát triển ngành dịch vụ lưu trú một cách bền vững.**

Đối tác Doanh Nghiệp



Chương trình đào tạo

Cấu trúc học phần theo khối kiến thức ngành Quản trị Khách sạn

STT	Mã học phần	Tên học phần		Tín chỉ
Phần I: Kiến thức chung				
1	81PHIL1014	Triết học		4
Phần II: Kiến thức cơ sở ngành				
		Định hướng Ứng dụng	Định hướng Nghiên cứu	
Bắt buộc				
2	81TTHR7034	Phương pháp nghiên cứu trong du lịch	Phương pháp nghiên cứu trong du lịch	4
3	81TTHR7063	Quản trị bền vững và ESG trong du lịch - khách sạn	Quản trị bền vững và ESG trong du lịch - khách sạn	3
4	81TTHR7074	Quản trị nhân lực quốc tế trong du lịch	Quản trị nhân lực quốc tế trong du lịch	4
5	81TTHR7053	Kinh tế du lịch	Kinh tế du lịch	3
6	81TTHR7084	Marketing nâng cao trong du lịch - khách sạn		4
7	81TTHR7184		Nghiên cứu marketing trong du lịch - khách sạn	4
Phần III: Kiến thức chuyên ngành				
Bắt buộc				
8	81TRAV7023	Di sản văn hoá trong du lịch	Di sản văn hoá trong du lịch	3
9	81TTHR7044	Quản trị tài chính trong doanh nghiệp du lịch - khách sạn	Quản trị tài chính trong doanh nghiệp du lịch - khách sạn	4
10	81TRAV7104	Quản trị kinh doanh lữ hành		4
11	81TRAV7113	Quản trị chiến lược nâng cao doanh nghiệp du lịch		3
12	81TTHR7093	Ứng dụng công nghệ số trong du lịch - khách sạn		3
13	81TRAV7204		Chuyên đề về quản trị kinh doanh lữ hành	4
14	81TTHR7193		Chuyên đề về ứng dụng công nghệ số trong du lịch - khách sạn	3
15	81TTHR7213		Phương pháp viết và xuất bản nghiên cứu khoa học	3
Tự chọn				
16	81TRAV7113		Quản trị chiến lược nâng cao doanh nghiệp du lịch	3
17	81TRAV7143	Quản trị lễ hội và sự kiện du lịch	Quản trị lễ hội và sự kiện du lịch	3
18	81TTHR7123	Quản trị rủi ro và xử lý khủng hoảng trong du lịch	Quản trị rủi ro và xử lý khủng hoảng trong du lịch	3
19	81TTHR7133	Quản trị dịch vụ cao cấp	Quản trị dịch vụ cao cấp	3
20	81TRAV7153	Quản trị dự án đầu tư du lịch	Quản trị dự án đầu tư du lịch	3
21	81TTHR7233	Quản trị vận hành khách sạn	Quản trị vận hành khách sạn	3

Phần IV: Tốt nghiệp				
22	81TTHR7166	Thực tập		6
23	81TTHR7179	Đề án tốt nghiệp		9
24	81TTHR72215		Luận văn tốt nghiệp	15

Luật Kinh Tế

Mã ngành: 8380107

Địa điểm học: Campus Đặng Thuỳ Trâm, HCM

Thời gian đào tạo: 24 tháng

Văn bằng: Thạc sĩ Luật Kinh tế /
Master of Laws in Economic Law

Đặc điểm nổi bật của chương trình đào tạo



Ứng dụng lý thuyết vào thực tiễn và giải quyết những tình huống trong quá trình thực thi pháp luật kinh tế.



Đội ngũ giảng viên là các chuyên gia đầu ngành trong lĩnh vực pháp luật kinh tế, dày dặn kinh nghiệm giảng dạy cao học tại các trường có bề dày lịch sử về đào tạo luật.



Thời gian học tập vào cuối tuần và một số buổi tối trong tuần, kết hợp giữa hình thức học tập trung tại trường và học trực tuyến thông qua MS Teams, hệ thống Moodle, tạo điều kiện thuận lợi cho học viên tham gia khóa học.

Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Luật Kinh tế được xây dựng theo **Định hướng Ứng dụng**.

Chương trình có mục tiêu giúp người học bổ sung, cập nhật, nâng cao kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực pháp luật kinh tế; tăng cường kiến thức liên ngành; có khả năng nghiên cứu, làm việc độc lập và tư duy sáng tạo; có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh trong hoạt động thực tiễn.



Quét mã QR để xem thông tin chi tiết



Triển vọng nghề nghiệp

- Làm việc tại các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) và doanh nghiệp tư nhân.
- Hành nghề luật sư, công chứng viên, chấp hành viên hoặc thừa phát lại; làm việc tại các tổ chức hành nghề luật và tư vấn pháp lý.
- Công tác tại tòa án, viện kiểm sát và các trung tâm trọng tài thương mại.
- Nghiên cứu lĩnh vực luật kinh tế tại các viện nghiên cứu; giảng dạy tại các trường đại học.



ThS. Đặng Văn Dinh

Khóa 13, Ngành Luật Kinh tế Trường Đại học Văn Lang
Tốt nghiệp Thủ khoa Ngành Luật Kinh tế 2024
Giảng viên Học viện Tư pháp

Là cựu học viên và Thủ khoa ngành Luật Kinh tế năm 2024 của Trường Đại học Văn Lang, tôi luôn trân trọng những giá trị mà chương trình đã mang lại trên hành trình nghề nghiệp của mình. Chương trình không chỉ giúp tôi làm chủ kiến thức pháp lý, rèn luyện tư duy phân biện và năng lực giải quyết các vấn đề thực tiễn, mà còn bồi đắp bản lĩnh nghề nghiệp, đạo đức và tinh thần phụng sự xã hội. Chính nền tảng đó đã giúp tôi **tự tin đảm nhận vai trò Công chứng viên hay Giảng viên, không ngừng lan tỏa giá trị của pháp luật và đóng góp cho sự phát triển bền vững của cộng đồng.**



Đối tác Doanh Nghiệp



Chương trình đào tạo

Cấu trúc học phần theo khối kiến thức ngành Luật Kinh Tế

STT	Mã học phần	Tên học phần	Tín chỉ
Phần I: Kiến thức chung (10 Tín chỉ)			
1	81PHIL6014	Triết học	4
2	81RESM6023	Phương pháp nghiên cứu khoa học	3
3	81LGRS6153	Tư duy pháp lý	3
Phần II: Kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành (15 Tín chỉ)			
Bắt buộc			
4	81ALEN7033	Áp dụng pháp luật doanh nghiệp trong hoạt động của doanh nghiệp	3
5	81INVL7043	Pháp luật về đầu tư trong thời kỳ hội nhập	3
6	81COML7053	Pháp luật về thương mại trong điều kiện hội nhập	3
7	81LLUR7063	Pháp luật về xác lập quyền sử dụng đất của chủ thể kinh doanh	3
8	81CPTL7073	Pháp luật về cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường	3
Tự chọn (18 Tín chỉ - Chọn 6 trong 8 học phần)			
9	81SIDR7083	Chuyên đề thực hành 1: Kỹ năng nhận diện và giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế	3
10	81ARBM7093	Chuyên đề thực hành 2: Trọng tài giải định	3
11	81SDNS7103	Chuyên đề thực hành 3: Kỹ năng soạn thảo, đàm phán, ký kết hợp đồng thương mại	3
12	81ALBL7113	Áp dụng pháp luật lao động trong doanh nghiệp	3
13	81ECOC7123	Tội phạm kinh tế	3
14	81RESM7133	Một số vấn đề pháp lý về thị trường bất động sản	3
15	81HAVE7143	Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh tế	3
16	81TAXL7163	Pháp luật về nghĩa vụ thuế của chủ thể kinh doanh	3
17	81LRCT7203	Kiểm soát rủi ro pháp lý trong doanh nghiệp	3
Phần III: Kiến thức ứng dụng/Nghiên cứu khoa học (17 Tín chỉ)			
18	81INTE7228	Thực tập	8
19	81GRPR7239	Đề án tốt nghiệp	9

Ngôn Ngữ Anh

Mã ngành: 8220201
Địa điểm học: 45 Nguyễn Khắc Nhu, P. Cầu Ông Lãnh, HCM
Thời gian đào tạo: 24 tháng
Văn bằng: Thạc sĩ Ngôn ngữ Anh / Master of Arts in English Language Studies

Đặc điểm nổi bật của chương trình đào tạo



Học viên được học tập với những Giáo sư/ Phó Giáo sư, Giảng viên trong và ngoài nước từ các trường Đại học danh tiếng quốc tế và trong nước.



Học viên được tạo cơ hội tham gia hoặc trình bày các bài Nghiên cứu khoa học trong các hội thảo trong nước và quốc tế.



Học viên được thực tập giảng dạy tại trường Cao đẳng Văn Lang hoặc các cơ sở giáo dục.



Học viên có thể tham gia các chương trình trao đổi học thuật và văn hóa với các quốc gia trong khu vực.



Những hoạt động trao đổi quốc tế giúp học viên dễ dàng hòa nhập vào môi trường nghề nghiệp quốc tế.

Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Ngôn ngữ Anh được xây dựng theo 2 định hướng bao gồm **Định hướng Ứng dụng và Định hướng Nghiên cứu**.

Mục đích chung của chương trình nhằm giúp cho học viên sau đại học bổ sung, cập nhật và nâng cao kiến thức ngành Ngôn ngữ Anh; tăng cường kiến thức liên ngành; kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực khoa học Ngoại ngữ và kỹ năng vận dụng kiến thức được học vào hoạt động thực tiễn nghề nghiệp; khả năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo và có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề thuộc chuyên ngành Ngôn ngữ Anh. Ngoài ra, các học viên chọn định hướng theo nghiên cứu sẽ có năng lực nghiên cứu chuyên sâu và công bố các bài báo khoa học trên các tạp chí trong nước và quốc tế.



Quét mã QR
để xem thông tin chi tiết



Triển vọng nghề nghiệp

- Giảng dạy tiếng Anh.
- Chuyên viên nghiên cứu khoa học, nhà quản lý trong lĩnh vực sư phạm.
- Biên – phiên dịch, marketing, kinh tế đối ngoại, ngân hàng, du lịch.



GVC. TS. Phan Thế Hưng

Trưởng khoa - Phụ trách khoa Ngoại ngữ
Trường Đại học Văn Lang

Trong một thế giới kết nối bằng tri thức và công nghệ, ngoại ngữ không chỉ là công cụ giao tiếp mà còn là chìa khóa để tiếp cận nguồn tri thức toàn cầu, thúc đẩy nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và hợp tác quốc tế. Chương trình Thạc sĩ Ngôn ngữ Anh tại Trường Đại học Văn Lang được xây dựng để đào tạo những chuyên gia có năng lực học thuật, tư duy phản biện, khả năng nghiên cứu và ứng dụng ngôn ngữ vào giáo dục, truyền thông và các lĩnh vực nghề nghiệp trong bối cảnh toàn cầu hóa. Đầu tư phát triển chuyên sâu với mục đích chuyển đổi một ngoại ngữ thành một ngôn ngữ toàn diện, **tạo năng lực giao tiếp, lan tỏa giá trị và đóng góp thiết thực** cho sự phát triển của cộng đồng và xã hội trong thời kỳ phát triển công nghệ.



Đối tác Doanh Nghiệp



Chương trình đào tạo

Cấu trúc học phần theo khối kiến thức ngành Ngôn ngữ Anh

STT	Mã học phần	Tên học phần		Tín chỉ
Phần I: Kiến thức chung				
1	81PHIL6014	Philosophy		4
Phần II: Kiến thức cơ sở ngành				
		Định hướng Ứng dụng	Định hướng Nghiên cứu	
Bắt buộc				
2	81REWR5014	Research Writing	Research Writing	4
3	81GRME5254		Seminar on Quantitative and Qualitative Research	4
4	81SLAC6223		Seminar on Second Language Acquisition	3
5	81ALI6043	Introduction to Applied Linguistics	Introduction to Applied Linguistics	3
6	81GRME5024	Graduate Research and Methodology		4
7	81SLAC6033	Second Language Acquisition		3
Tự chọn				
8	81WENG6053	World Englishes	World Englishes	3
9	81CCCO6073	Cross-cultural communication	Cross-cultural communication	3
10	81COLI5083	Contrastive Linguistics	Contrastive Linguistics	3
11	81COMP5283	Computational Linguistics	Computational Linguistics	3
12	81FLT6093	IT in Foreign Language Teaching	IT in Foreign Language Teaching	3
Phần III: Kiến thức chuyên ngành				
Bắt buộc				
13	81AMTL5233		Seminar on Advanced Methods of Teaching Language	3
14	81DIAN7243		Seminar on Discourse Analysis	3
15	81COLI6063	Cognitive Linguistics	Cognitive Linguistics	3
16	81CDEV7293	Curriculum Development	Curriculum Development	3
17	81PLTE7193	Practice of Language Teaching	Practice of Language Teaching	3
18	81AMTL5103	Advanced Methods of Teaching Language		3
19	81DIAN7113	Discourse Analysis		3
20	81TEPR7306	Teaching Practicum		6
Tự chọn				
21	81SOLI7143	Sociolinguistics	Sociolinguistics	3
22	81STLI7153	Structuralism in Linguistics	Structuralism in Linguistics	3
23	81PRAG7163	Pragmatics	Pragmatics	3
24	81EFSP7173	English for Specific Purposes	English for Specific Purposes	3
25	81ATRT5183	Advanced Translation Theories	Advanced Translation Theories	3
26	81LTEV5123	Language Testing and Evaluation	Language Testing and Evaluation	3
27	81TEPR7213		Teaching Practicum	3
Phần IV: Tốt nghiệp				
28	81THES2612		Thesis	12
29	81GPRO7279	Graduation Project		9

Quan Hệ Công Chúng

Mã ngành: 8320108

Địa điểm học: Campus Đặng Thuỳ Trâm, HCM

Thời gian đào tạo: Từ 18 tháng đến 24 tháng

Văn bằng: Thạc sĩ Quan hệ Công chúng / Master of Arts in Public Relations

Đặc điểm nổi bật của chương trình đào tạo



Chương trình đào tạo kết hợp lý thuyết, thực hành, thực tế mang đến cho người học trải nghiệm học tập hiệu quả và linh hoạt.



Sinh viên sẽ được trang bị kiến thức chuyên môn vững chắc, rèn luyện kỹ năng thực tế và có cơ hội tìm hiểu sâu hơn về những vấn đề đang được quan tâm trong lĩnh vực Quan hệ Công chúng thông qua các bài luận và luận văn.

Chương trình Thạc sĩ Quan hệ Công chúng được xây dựng theo 2 định hướng bao gồm **Định hướng Nghiên cứu** và **Định hướng Ứng dụng**.

Với hai định hướng nghiên cứu và ứng dụng, Thạc sĩ Quan hệ Công chúng nhằm đào tạo các nhà nghiên cứu, giảng dạy có khả năng khám phá kiến thức mới, phát triển lý thuyết và phương pháp nghiên cứu trong lĩnh vực Quan hệ công chúng; tập trung đào tạo các chuyên gia thực hành có khả năng quản lý, sáng tạo và vận dụng kiến thức Quan hệ Công chúng vào thực tiễn công việc, đáp ứng nhu cầu nhân lực.



Quét mã QR để xem thông tin chi tiết



Triển vọng nghề nghiệp

- Giám đốc/Trưởng bộ phận Quan hệ công chúng tại doanh nghiệp, tập đoàn, tổ chức trong và ngoài nước.

- Chuyên gia truyền thông chiến lược tư vấn xây dựng thương hiệu, quản trị danh tiếng và quản lý khủng hoảng truyền thông.

- Chuyên gia Quan hệ công chúng tại cơ quan nhà nước, tổ chức phi lợi nhuận, tổ chức quốc tế, hiệp hội nghề nghiệp và các tổ chức xã hội.

- Giảng viên, nghiên cứu viên tại các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu và trung tâm nghiên cứu.



TS. Võ Văn Tuấn

Trưởng khoa - Phụ trách Khoa Quan hệ Công chúng Truyền thông Trường Đại học Văn Lang

Trong kỷ nguyên AI, Quan hệ công chúng không chỉ là nghệ thuật truyền thông, mà còn là khoa học về xây dựng niềm tin, quản trị danh tiếng và tạo dựng giá trị bền vững cho tổ chức. Chương trình Thạc sĩ Quan hệ Công chúng tại Trường Đại học Văn Lang được thiết kế để **đào tạo những chuyên gia có tư duy chiến lược, năng lực nghiên cứu và khả năng kiến tạo** các giải pháp truyền thông dựa trên dữ liệu, công nghệ và trách nhiệm xã hội. Tôi tin rằng, những người làm truyền thông giỏi không chỉ kết nối công chúng với tổ chức, mà còn tạo nên những ảnh hưởng tích cực, góp phần định hình tương lai của xã hội bằng tri thức và sự đổi mới.

Chương trình đào tạo

Cấu trúc học phần theo khối kiến thức ngành Quan hệ Công chúng

STT	Mã học phần	Tên học phần		Tín chỉ
Phần I: Kiến thức chung				
1	81PHIL6014	Triết học		4
2	81RESM7013	Phương pháp nghiên cứu khoa học		3
Phần II: Kiến thức cơ sở ngành				
		Định hướng Ứng dụng	Định hướng Nghiên cứu	
Bắt buộc				
3	81THEO7023		Lý thuyết Quan hệ công chúng đương đại	3
4	81RESP7033		Nghiên cứu Quan hệ Công chúng	3
5	81MEDL7043	Đạo đức, luật pháp và Quy định truyền thông	Đạo đức, luật pháp và Quy định truyền thông	3
6	81PRCA7053	Chiến lược Quan hệ Công chúng	Chiến lược Quan hệ Công chúng	4/3
7	81MTEC7083	Kỹ thuật truyền thông		3
Phần III: Kiến thức chuyên ngành				
Bắt buộc				
8	81DIGI7103	Truyền thông số	Truyền thông số	4/3
9	81MEAU7113	Công chúng truyền thông	Công chúng truyền thông	3
10	81CRIS7123	Quản trị danh tiếng và khủng hoảng	Quản trị danh tiếng và khủng hoảng	3
11	81MEDE7133	Quản trị kinh tế truyền thông	Quản trị kinh tế truyền thông	3
12	81TEIC7142		Trải nghiệm quốc tế Truyền thông	2
13	81TEIC7142	Thực tập 1: Trải nghiệm quốc tế Truyền thông		2
14	81INTE7274	Thực tập 2: Thực tập tại doanh nghiệp		4
15	81PRWR7173	Phát triển nội dung Quan hệ Công chúng		3
Tự chọn				
16	81COMM7063	Truyền thông và lãnh đạo	Truyền thông và lãnh đạo	3
17	81MLIT7073	Thẩm định tin tức	Thẩm định tin tức	3
18	81MTEC7083		Kỹ thuật truyền thông	3
19	81GLOB7093	Truyền thông toàn cầu	Truyền thông toàn cầu	3
20	81MDRE7143	Quan hệ giới truyền thông	Quan hệ giới truyền thông	3
21	81EMPL7153	Quan hệ nội bộ và Nhà đầu tư	Quan hệ nội bộ và Nhà đầu tư	3
22	81PRNO7163	Quan hệ công chúng trong tổ chức Phi chính phủ	Quan hệ công chúng trong tổ chức Phi chính phủ	3
23	81PRWR7173		Phát triển nội dung Quan hệ Công chúng	3
24	81ACDE7183	Thuyết trình chuyên nghiệp	Thuyết trình chuyên nghiệp	3
25	81PEBM7193	Quản trị thương hiệu cá nhân	Quản trị thương hiệu cá nhân	3
26	81HEAL7203	Truyền thông sức khoẻ	Truyền thông sức khoẻ	3
27	81JOUR7213		Báo chí	3
28	81ADVE7223		Quảng cáo và tiếp thị kỹ thuật số	3
29	81CREM7233	Truyền thông đa phương tiện	Truyền thông đa phương tiện	3
30	81THEO7023	Lý thuyết Quan hệ công chúng đương đại		3
Phần IV: Tốt nghiệp				
31	81THES72415		Luận văn tốt nghiệp	13
32	81GRPR7269	Đề án tốt nghiệp		9

Đối tác Doanh Nghiệp



Mỹ Thuật Ứng Dụng

Mã ngành: 8210410

Địa điểm học: Campus Đặng Thuỳ Trâm, HCM

Thời gian đào tạo: 24 tháng

Văn bằng: Thạc sĩ Mỹ thuật ứng dụng / Master of Applied Arts

Đặc điểm nổi bật của chương trình đào tạo



Đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Mỹ thuật ứng dụng có trình độ chuyên môn cao, phương pháp tư duy hệ thống, có kiến thức khoa học cơ bản và kỹ thuật cơ sở vững chắc, có khả năng làm chủ khoa học và công nghệ liên quan đến Mỹ thuật ứng dụng.



Học viên có đủ năng lực giải quyết những vấn đề thực tiễn của Design, đồng thời có khả năng nghiên cứu, thiết kế độc lập, theo nhóm, điều hành, quản lý và triển khai tốt đối với các dự án thiết kế trong môi trường hội nhập quốc tế.

Chương trình Thạc sĩ Mỹ thuật Ứng dụng được xây dựng theo **Định hướng Ứng dụng**.

Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Mỹ thuật ứng dụng nhằm giúp cho học viên sau đại học bổ sung, cập nhật và nâng cao kiến thức ngành Mỹ thuật Ứng dụng, đáp ứng được nhu cầu xã hội Việt Nam. Với mục tiêu đưa Khoa Mỹ thuật và Thiết kế, Trường Đại học Văn Lang ngang tầm với các trường đại học trong khu vực và trên thế giới về môi trường học tập, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, luôn là mục tiêu hàng đầu đi kèm các giải pháp liên tục được đặt ra.



Quét mã QR
để xem thông tin chi tiết



Triển vọng nghề nghiệp

- Vận dụng nền tảng kiến thức về lý luận và lịch sử, văn hoá xã hội và nghệ thuật vào trong thiết kế Mỹ thuật Ứng dụng.
- Vận dụng phương pháp luận sáng tạo trong nghiên cứu, giảng dạy và quản lý thiết kế, nhằm giải quyết các vấn đề liên quan đến lĩnh vực Mỹ thuật Ứng dụng.



ThS. Trần Cao Anh Tuấn

Khoá 13, Ngành Mỹ thuật Ứng dụng
Thủ khoa ngành Mỹ Thuật Ứng dụng
Founder Tuan Tran boutique
Giảng viên khoa Mỹ Thuật & Thiết kế
Trường Đại học Văn Lang

Là một nhà thiết kế và cũng là cựu học viên Thạc sĩ Mỹ thuật Ứng dụng tại Trường Đại học Văn Lang, tôi nhận thấy giá trị lớn nhất của chương trình không chỉ nằm ở việc nâng cao năng lực sáng tạo, mà còn giúp người học phát triển tư duy nghiên cứu, tư duy thiết kế và khả năng dẫn dắt đổi mới trong bối cảnh công nghệ phát triển mạnh mẽ. **Chương trình khuyến khích sự giao thoa giữa nghệ thuật, khoa học và công nghệ**, giúp mỗi tưởng không chỉ đẹp về thẩm mỹ mà còn có giá trị ứng dụng và tác động tích cực đến cộng đồng. Với tôi, đây là môi trường để những nhà thiết kế không ngừng làm mới bản thân, tạo ra những sản phẩm mang bản sắc, có sức cạnh tranh và đáp ứng nhu cầu của thị trường toàn cầu.



Đối tác Doanh Nghiệp

LE THANH HOA  BADBISS

Chương trình đào tạo

Cấu trúc học phần theo khối kiến thức ngành Mỹ thuật Ứng dụng

STT	Mã học phần	Tên học phần	Tín chỉ
Phần I: Kiến thức chung			
1	81PHIL6013	Triết học	3
Phần II: Kiến thức cơ sở ngành			
Bắt buộc			
2	81SRME7023	Phương pháp nghiên cứu khoa học	3
3	81EACU7033	Văn hóa dân tộc học nghệ thuật	3
4	81ARTS7043	Mỹ thuật học	3
5	81SODE7053	Thiết kế cộng đồng	3
6	81UEDE7063	Thiết kế trải nghiệm người dùng	3
Tự chọn			
7	81MSHA7073	Phương pháp nghiên cứu lịch sử Mỹ thuật	3
8	81PSDE7083	Tâm lý thiết kế	3
9	81INME7093	Phương tiện truyền thông tích hợp	3
10	81INDE7103	Thiết kế sản phẩm tương tác	3
11	81TEMA7113	Công nghệ và chất liệu	3
12	81DETH7123	Tư duy thiết kế	3
Phần III: Kiến thức chuyên ngành			
Bắt buộc			
13	81CRME7132	Phương pháp luận sáng tạo	2
14	81TVCU7142	Lý thuyết văn hóa thị giác	2
15	81PRTH7152	Cơ sở lý luận đề tài	2
Tự chọn			
16	81PRDE7163	Phát triển sản phẩm	3
17	81DAAN7173	Phân tích dữ liệu	3
18	81CODE7183	Thiết kế đương đại	3
19	81SUDE7193	Thiết kế bền vững	3
20	81SPDE7203	Workshop - Chuyên ngành thiết kế	3
21	81IAHI7213	Lịch sử và thẩm mỹ công nghiệp	3
22	81INTE7246	Thực tập tốt nghiệp	6
Phần IV: Đề án tốt nghiệp			
23	81MTGP7259	Đề án tốt nghiệp	9

Lý Luận Và Lịch Sử Mỹ Thuật Ứng Dụng

Mã ngành: 8210401
Địa điểm học: Campus Đặng Thuỳ Trâm, HCM
Thời gian đào tạo: 24 tháng
Văn bằng: Thạc sĩ Lý Luận và Lịch sử Mỹ thuật Ứng dụng / Master of Applied Arts Theory and History

Đặc điểm nổi bật của chương trình đào tạo



Định hướng nghiên cứu

Chương trình tập trung vào việc đào tạo các nhà nghiên cứu, giảng viên và chuyên gia trong lĩnh vực Lý Luận và Lịch sử Mỹ thuật Ứng dụng. Điều này có nghĩa là sinh viên sẽ được trang bị kiến thức chuyên sâu, kỹ năng nghiên cứu và khả năng phân tích để có thể đóng góp vào việc phát triển và làm giàu thêm cho lĩnh vực này.



Liên kết thực tiễn

Chương trình kết hợp chặt chẽ giữa lý thuyết và thực tiễn. Sinh viên không chỉ được học kiến thức lý luận mà còn có cơ hội tham gia vào các dự án nghiên cứu thực tế, các hoạt động thiết kế và sáng tạo.



Đào tạo đa ngành

Chương trình không chỉ tập trung vào kiến thức chuyên môn mà còn mở rộng ra các lĩnh vực liên quan như triết học, ngoại ngữ, tạo điều kiện cho sinh viên có cái nhìn toàn diện và đa chiều về mỹ thuật ứng dụng.

Chương trình Thạc sĩ Lý Luận Và Lịch sử Mỹ thuật Ứng dụng được xây dựng theo **Định hướng Nghiên cứu**.

Giảng viên đại học cao cấp: Trở thành lực lượng giảng dạy, truyền cảm hứng tại các cơ sở đào tạo đại học và cao đẳng chuyên ngành Mỹ thuật ứng dụng, Lịch sử Design và Mỹ thuật học.

Nhà lý luận và phê bình mỹ thuật: Đảm nhận vai trò chuyên gia nghiên cứu, phê bình chuyên sâu, hoặc nhà hoạch định chiến lược tại các viện nghiên cứu, cơ quan quản lý văn hóa và tổ chức nghệ thuật.

Chủ doanh nghiệp sáng tạo: Tự tin thành lập và điều hành các công ty mỹ thuật ứng dụng, làm chủ các dự án thiết kế nhờ tư duy quản trị và khả năng dẫn dắt hoạt động chuyên ngành.



Quét mã QR
để xem thông tin chi tiết



Triển vọng nghề nghiệp

- Các vị trí thiết kế chính, tư vấn thiết kế, tư vấn chiến lược thiết kế.

- Tham gia giảng dạy, đào tạo lĩnh vực thiết kế theo chuyên ngành, làm việc trung tâm Nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực Lý Luận và Lịch sử Mỹ thuật Ứng dụng.

- Nhà lý luận và phê bình mỹ thuật: Đảm nhận vai trò chuyên gia nghiên cứu, phê bình chuyên sâu, nhà hoạch định chiến lược tại các viện nghiên cứu, cơ quan quản lý văn hóa và tổ chức nghệ thuật.

- Tiếp tục học nâng cao lên bậc Tiến sĩ: Tiến sĩ Nghệ thuật học, Tiến sĩ Lý luận và Lịch sử Mỹ thuật trong và ngoài nước.



PGS. TS. Phan Quốc Anh

*Chuyên gia đầu ngành và giảng viên uy tín trong lĩnh vực Nghiên cứu lịch sử văn hóa Nghệ thuật, Văn hóa học và Di sản văn hóa Việt Nam
Cựu Giám đốc Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch,
Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ*

Làm chủ lý luận để hiểu sâu giá trị của sáng tạo. Thấu suốt lịch sử để định hướng tương lai của mỹ thuật ứng dụng. Tri thức ở bậc cao học không chỉ giúp bạn trở thành một chuyên gia, mà còn là **người gìn giữ, phân biện và kiến tạo những giá trị văn hóa cho thế hệ mai sau.**



Đối tác Doanh Nghiệp

LE THANH HOA  BADBISS

RedClover

Chương trình đào tạo

Cấu trúc học phần theo khối kiến thức ngành Lý Luận và Lịch sử Mỹ thuật Ứng dụng

STT	Mã học phần	Tên học phần	Tín chỉ
Phần I: Kiến thức chung			
1	81PHILO6013	Triết học	3
Phần II: Kiến thức cơ sở			
2	81REME7023	Phương pháp nghiên cứu khoa học	3
3	81CRME7032	Phương pháp luận sáng tạo	2
4	81RMFA7043	Phương pháp nghiên cứu LS Mỹ thuật	3
5	81DEHI7053	Lịch sử Design	3
6	81DETH7063	Tư duy thiết kế	3
7	81ARTS7073	Mỹ thuật học	3
8	81TWAH7083	Nghiên cứu lịch sử Mỹ thuật thế giới	3
9	81TUTE7093	Lý luận dạy học đại học	3
10	81ETCU7103	Văn hóa dân tộc học	3
11	81TVCU7113	Lý thuyết văn hóa thị giác	2
12	81THTE7123	Chuyên đề công nghệ	3
12	81ATCR7133	Lý luận và phê bình Mỹ thuật ứng dụng	3
14	81SDPR7143	Đồ án thiết kế cộng đồng	3
Phần III: Kiến thức chuyên ngành			
15	81TAAV7152	Lý luận Mỹ thuật ứng dụng Việt Nam	2
16	81IAHI7163	Lịch sử và Thẩm mỹ Công nghiệp	3
17	81PRTH7173	Cơ sở lý luận đề tài	3
18	81THRE7183	Nghiên cứu chuyên đề	3
19	81AASA7193	Mỹ thuật ứng dụng Đông Nam Á	3
20	81DEME7203	Phương pháp luận design	3
21	81UEDP7213	Dự án thiết kế trải nghiệm người dùng	3
22	81AREN7223	Mỹ thuật và môi trường	3
23	81PDTH7233	Chuyên đề phát triển sản phẩm	3
24	81SUDE7243	Workshop - Thiết kế bền vững	3
Phần IV: Tốt nghiệp			
25	81GRTH72515	Luận văn tốt nghiệp	15



Học phí và chính sách học bổng của chương trình đào tạo

Khối ngành	Tên ngành	Học phí (Đơn vị: Đồng)
I. Kỹ thuật, Môi trường & Công nghệ	Kỹ thuật Môi trường	85.000.000 VNĐ
	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	
	Công nghệ Sinh học	
	Kiến trúc	
	Kỹ thuật Xây dựng	
	Kỹ thuật Ô tô	
	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	
II. Kinh doanh & Quản lý	Quản trị Kinh doanh	85.000.000 VNĐ
	Kinh doanh Thương mại	
	Tài chính Ngân hàng	
	Kế toán	
III. Du lịch & Khách sạn	Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành	85.000.000 VNĐ
	Quản trị Khách sạn	
IV. Luật, Nhân văn & Truyền thông	Luật kinh tế	85.000.000 – 110.000.000 VNĐ
	Ngôn ngữ Anh	
	Quan hệ Công chúng	
V. Thiết kế & Mỹ thuật Ứng dụng	Mỹ thuật Ứng dụng	100.000.000 VNĐ
	Lý luận và Lịch sử Mỹ thuật Ứng dụng	
Danh mục học phí chương trình đào tạo Tiến sĩ		
I. Kỹ thuật, Môi Trường & Công nghệ	Khoa học môi trường	145.000.000 VNĐ

Trường hợp cùng lúc thỏa nhiều điều kiện học bổng thì học viên chỉ được chọn một mức chính sách để áp dụng.

Học bổng Tài năng

100%

Lên đến 100% học phí theo thành tích ở bậc Đại học và có công bố khoa học ở bậc thạc sĩ.

Học bổng

30%

30% học phí toàn khóa. Dành cho thương binh, bệnh binh và người khuyết tật.

Học bổng

10%

10% học phí toàn khóa. Dành cho cựu sinh viên Văn Lang, vợ/chồng hoặc anh/chị/em ruột cùng học, người dân tộc thiểu số và con thương binh, bệnh binh.

Ưu đãi học phí

5%

Giảm thêm 5% học phí thực đóng khi thanh toán toàn bộ học phí trong một lần (áp dụng đối với học viên có mức học bổng dưới 30%).

Học bổng khuyến khích

5-10%

10% học phí toàn khóa dành cho học viên các ngành STEM. 5% học phí toàn khóa dành cho học viên là nữ, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật hoặc thương binh, bệnh binh.

Thời gian các đợt dự tuyển và đăng ký học bổng:

03 Đợt tuyển sinh/năm.

Hình thức, thời gian, địa điểm đào tạo

- Hình thức đào tạo: Chính quy.
- Thời gian đào tạo: 18 - 24 tháng đối với Chương trình Thạc sĩ; 36 - 48 tháng đối với Chương trình Tiến sĩ.
- Địa điểm học:
 - Cơ sở chính: Số 69/68 Đặng Thùy Trâm, P. Bình Lợi Trung, Tp. Hồ Chí Minh.
 - Cơ sở 1: Số 45 Nguyễn Khắc Nhu, P. Cầu Ông Lãnh, Tp. Hồ Chí Minh.
 - Cơ sở 2: Số 233A Phan Văn Trị, P. Bình Lợi Trung, Tp. Hồ Chí Minh.



C. Thông tin tuyển sinh

01

Khám phá chương trình

Tìm hiểu chương trình đào tạo, yêu cầu tuyển sinh & lựa chọn chương trình phù hợp. Đối với chương trình Tiến sĩ, ứng viên được khuyến khích xác định định hướng nghiên cứu và lĩnh vực chuyên môn phù hợp trước khi nộp hồ sơ.

02

Nộp hồ sơ

Hoàn thành hồ sơ đăng ký theo yêu cầu của chương trình. Đối với chương trình Tiến sĩ, hồ sơ cần có đề cương nghiên cứu & minh chứng về năng lực nghiên cứu theo quy định.

03

Kiểm tra điều kiện đầu vào

Viện Sau đại học đánh giá điều kiện đầu vào, năng lực học thuật, trình độ ngoại ngữ & mức độ phù hợp của ứng viên với chương trình đào tạo. Trong một số trường hợp, ứng viên có thể được yêu cầu hoàn thành các học phần bổ sung kiến thức hoặc đáp ứng thêm điều kiện ngoại ngữ trước khi được công nhận đủ điều kiện xét tuyển.

04

Đánh giá tuyển sinh

Tùy theo chương trình, ứng viên có thể tham gia phỏng vấn, đánh giá năng lực hoặc các hình thức đánh giá khác. Đối với chương trình Tiến sĩ, ứng viên cần trình bày đề cương nghiên cứu, quá trình này tập trung vào tiềm năng nghiên cứu và sự phù hợp với định hướng học thuật của chương trình.

05

Thông báo kết quả tuyển sinh

Kết quả tuyển sinh sẽ được thông báo chính thức đến ứng viên. Đối với các hồ sơ trúng tuyển, Viện Sau đại học sẽ gửi hướng dẫn nhập học và các bước tiếp theo.

06

Nhập học

Sau khi hoàn tất thủ tục nhập học, học viên chính thức trở thành học viên cao học hoặc nghiên cứu sinh của Trường Đại học Văn Lang và bắt đầu hành trình học tập, nghiên cứu và phát triển nghề nghiệp trong môi trường học thuật quốc tế.

Điều kiện dự tuyển

1. Trình độ đào tạo

Đã tốt nghiệp đại học hoặc đủ điều kiện được công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc có trình độ tương đương trở lên) theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Ngành đào tạo

Có bằng tốt nghiệp đại học thuộc ngành phù hợp với ngành đăng ký dự tuyển. Trường hợp tốt nghiệp ngành khác có thể phải học bổ sung kiến thức theo quy định của Trường Đại học Văn Lang trước khi tham gia chương trình đào tạo. Văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được công nhận theo quy định hiện hành.

3. Điều kiện ngoại ngữ

Đáp ứng yêu cầu về năng lực ngoại ngữ theo Quy chế tuyển sinh trình độ thạc sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm một trong các điều kiện sau:

- Có chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam còn hiệu lực; Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;
- Tốt nghiệp chương trình đại học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài và văn bằng được công nhận theo quy định;
- Đạt yêu cầu đánh giá năng lực tiếng Anh đầu vào do Trường Đại học Văn Lang tổ chức (đối với các trường hợp áp dụng).

4. Điều kiện khác

Ứng viên không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên hoặc không trong thời gian thi hành án hình sự; đồng thời đáp ứng các quy định tuyển sinh hiện hành của Trường Đại học Văn Lang và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thông tin liên hệ

Điện thoại:
0287 101 6869 - 0988 48 6869

Email:
tuyensinh.sdh@vlu.edu.vn - v.sdh@vlu.edu.vn

Website:
<https://saudaihoc.vlu.edu.vn>